

số hộ tham gia vào hợp tác xã ngày một đông. Đến tháng 10/1960, có 63% hộ nông dân của Bình Lập đã tham gia vào các hợp tác xã⁽¹⁾.

Cùng với nhiệm vụ phát triển hợp tác xã nông nghiệp, giữa năm 1959, Chi bộ, chính quyền và đoàn thể xã Bình Lập tập trung khắc phục hậu quả của đợt lũ lụt xảy ra vào đêm ngày 31/7, rạng sáng ngày 01/8/1959. Do ở cạnh suối nên Bình Lập bị thiệt hại nghiêm trọng nhất trong các xã phía nam của huyện Bạch Thông. Xã mất trắng 191 bung lúa. Nhiều tài sản có giá trị của nhân dân bị cuốn trôi như: năm phòng học, bốn ngôi nhà, một con trâu, 11.315 con gà, 8 con lợn, 333 kg thóc, 35 kg bắp hạt, ngoài ra nước lũ còn cuốn trôi một số dụng cụ sản xuất như cày, bừa⁽²⁾. Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã, Chi hội Phụ nữ và Đoàn Thanh niên đã bỏ ra nhiều ngày công để sửa chữa các mương, phai, bảo đảm việc tưới tiêu, dẫn nước cho các cánh đồng. Kết quả, Bình Lập cấy bù được 50 bung lúa, trồng thêm được 160 bung khoai lang, diện tích còn lại là 141 bung không cấy được do bị nước xói hết đất màu.

(1) Theo Thông tri số 107-TT/BT ngày 15/10/1960 của Huyện ủy Bạch Thông về việc xây dựng hợp tác xã mùa thu 1960, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

(2) Theo Báo cáo số 10-BC/BT ngày 31/8/1959 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bạch Thông về tình hình 8 tháng năm 1959, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

Trong chăn nuôi, năm 1959, xã duy trì được đàn trâu với 310 con, lợn 129 con, gà 1.284 con, vịt 909 con, ngỗng 58 con⁽¹⁾.

Công tác củng cố, xây dựng Đảng, được chú trọng. Chi bộ xã Bình Lập luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm của mình. Chi bộ trong xã đoàn kết, thống nhất, có sự phân công, giao việc cho từng đồng chí trong Chi bộ. Đa số đảng viên của Chi bộ xã Bình Lập được đánh giá là tích cực, có trách nhiệm, không ngại việc, không kén việc⁽²⁾. Đầu năm 1960, được sự đồng ý của Huyện ủy Bạch Thông, Chi bộ xã Bình Lập tiến hành Đại hội. Tại Đại hội, đồng chí Nông Văn Thượng được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, các đoàn thể của xã trong thời kỳ này tiếp tục được củng cố phát triển, có nhiều đóng góp trong việc động viên, khuyến khích các hội viên tham gia vào công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế của địa phương và của xã hội. Để thực hiện cuộc vận động ủng hộ xây dựng Nhà máy 08/3, giữa năm 1960, Ban Vận động của xã Bình Lập được thành lập với vai trò nòng cốt là Chi hội Phụ nữ xã. Chị em xung phong ghi tên mua tem phiếu để ủng hộ quỹ xây dựng Nhà máy. Đoàn Thanh niên xã đã

⁽¹⁾ Theo Báo cáo số 07-BC/BT ngày 08/8/1959 của Huyện ủy Bạch Thông về tình hình tháng 7/1959, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

⁽²⁾ Theo Báo cáo số 03-BC/BT ngày 28/5/1960 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bạch Thông về công tác tháng 5 năm 1960, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

tham gia hiệu quả chiến dịch “Đèo Giàng anh dũng, Đông Xuân đại thắng” do huyện Bạch Thông phát động bằng việc huy động đoàn viên làm phân, làm thủy lợi, tích cực làm nương, phai, kè, cọn, máng nước. Chi đoàn Thanh niên Bình Lập duy trì sinh hoạt đều đặn, có kế hoạch cụ thể, được Huyện ủy Bạch Thông đánh giá là khá nhất huyện.

Đến quý III năm 1960, Bình Lập xây dựng xong Trạm xá nên công tác y tế của xã trong thời kỳ này có nhiều chuyển biến tích cực. Trung bình mỗi năm, Trạm Y tế xã tổ chức học tập cho hàng trăm lượt người về các nội dung: Vệ sinh phòng bệnh, phát quang bụi rậm xung quanh nhà, đào hố xí... Một số bệnh dịch trước đây thường tái phát trên địa bàn xã như sốt rét, ỉa chảy, kiết lỵ đã được đẩy lùi.

Tháng 5/1960, Đại hội Đảng bộ huyện Bạch Thông được tổ chức. Một trong những nội dung quan trọng được Huyện ủy đề ra trong Đại hội lần này là phải củng cố các hợp tác xã với chỉ tiêu là: Trong năm 1961 thu hút 90% số nông hộ tham gia vào hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp. Tháng 9/1960, tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đã được tổ chức. Sau khi phân tích tình hình trên thế giới và trong nước, Đại hội đề ra hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: Đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, xây dựng miền Bắc thành căn cứ địa vững mạnh của cả nước; tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, chống đế quốc Mỹ và tay sai,

giải phóng miền Nam thực hiện thống nhất nước nhà. Về cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, Đại hội giao cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng định ra kế hoạch 5 năm (1961 - 1965) nhằm bước đầu xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội và hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

Bước vào giai đoạn thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1961 - 1965), Chi bộ xã Bình Lập đã lãnh đạo các hợp tác xã tập trung khôi phục, phát triển kinh tế, thu hút số hội viên tham gia. Ủy ban Hành chính xã cùng Ban Quản trị hợp tác xã tập trung vào công tác trọng tâm là cây giống, thủy lợi và làm phân xanh bón ruộng. Về giống lúa, Ban Quản trị hợp tác xã chỉ đạo, động viên bà con duy trì cấy giống lúa Nam Ninh với kỹ thuật ngâm mạ nước nóng theo công thức “ba sôi, hai lạnh” (thay cho công thức “một sôi, một lạnh” trước đó), thực hành kỹ thuật chấm rễ mạ vào phân trước khi cấy, tiến hành cấy dày (theo mức độ 20 cm x 10 cm) để chống lúa đổ và tránh lãng phí đất. Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã đã nhanh chóng đưa vào sử dụng những nông cụ mới như: Cào cỏ cải tiến, bình bơm thuốc trừ sâu. Phong trào thi đua làm phân chuồng, phân xanh, phân từ bùn rác bón ruộng trong hợp tác xã phát triển mạnh mẽ. Các hộ gia đình xã viên hăng hái cắt cỏ vùng, rơm rạ bỏ vào chuồng cho trâu, bò, lợn giẫm nát làm phân. Ban Chấp hành Chi hội Phụ nữ Bình Lập sau thời gian hoạt động cầm chừng thì đến

thời điểm này đã được củng cố, tham gia có hiệu quả trong công tác vận động bà con xã viên cấy dày. Để hưởng ứng phong trào cấy đúng kĩ thuật, vụ đông xuân năm 1959, Chi hội Phụ nữ Bình Lập đã vận động được 72 chị em tham gia tích cực vào ngày hội thi cấy dày do xã tổ chức. Đây là địa phương huy động được số lượng phụ nữ tham gia cuộc thi cấy đông nhất huyện Bạch Thông⁽¹⁾. Qua việc tham gia cuộc thi, tâm lí ngại cấy dày do sợ tốn công của chị em đã được gạt bỏ.

Cùng với Hội Phụ nữ xã, Chi đoàn Thanh niên Bình Lập (trong thời kỳ này do đồng chí Hà Văn Đeng phụ trách) luôn tiên phong trong công tác làm phân (phân xanh, phân từ bùn rác, phù sa), nhặt phân rơi và công tác thủy lợi.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Bạch Thông, công tác thu hút số thôn hộ tham gia vào các hợp tác xã nông nghiệp được Chi bộ xã Bình Lập rất chú trọng. Đông đảo bà con nông dân các tổ đổi công trước đó đã tham gia vào các hợp tác xã nông nghiệp, trong đó các đồng chí đảng viên trong Chi bộ luôn là người tiên phong. Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Bạch Thông về dồn các hợp tác xã nhỏ thành các hợp tác xã lớn, hợp tác bậc cao, cuối năm 1961, Bình Lập thành lập được ba hợp tác xã là Hợp tác xã

⁽¹⁾ Theo Báo cáo số 02-BC/BT ngày 08/5/1959 của Huyện ủy Bạch Thông về tình hình tháng 3-4/1959, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

Bản Ruộc (do ông Hà Văn Viết làm chủ nhiệm), Hợp tác xã Ngọc Chung (do ông Hà Văn Phận làm chủ nhiệm), Hợp tác xã Ngọc Môn (do ông Hà Văn Vy làm chủ nhiệm). Về sau, các hợp tác xã trên sáp nhập thành hai hợp tác xã: Hợp tác xã Ngọc Chung (do ông Nông Văn Thượng làm chủ nhiệm), Hợp tác xã Bản Ruộc (do ông Lôi Văn Thâm là chủ nhiệm). Cả xã có 6 đội sản xuất là Bản Ruộc (đội trưởng là ông Hoàng Văn Chấn), Bản Pá (đội trưởng là ông Hà Văn Ro), Khau Ràng (đội trưởng là ông Hà Văn Mao), Khau Tổng (đội trưởng là ông Nông Văn Đảng), Nà Điếng (đội trưởng là ông Hà Văn Sùi), Bản Rả (đội trưởng là ông Nông Văn Bang)⁽¹⁾. Sau khi các hợp tác xã lớn được ra đời, Huyện ủy Bạch Thông đã mở các tập huấn cho cán bộ hợp tác xã về phương pháp quản lý nhân lực, điều hành lao động và phân phối sản phẩm, về chính sách “ba quản, ba khoán” (quản lý lao động, quản lý tư liệu sản xuất, quản lý ngày công; khoán công, khoán sản lượng, khoán chi phí). Qua các buổi tập huấn, chính huấn, ý thức làm ăn tập thể của mỗi cán bộ, nông dân được nâng lên. Tuy nhiên, tình hình sản xuất của địa phương trong thời gian này gặp nhiều khó khăn. Vụ mùa năm 1961, xã cấy không đạt chỉ tiêu, hụt bốn bung; bỏ hoang 59 bung sản lượng mất 11 tấn, nguyên nhân là do

⁽¹⁾Theo *Bảng tổng hợp danh sách nhân sự xã Mai Lạp thời kỳ 1947 - 2007*, Tài liệu do Đảng ủy xã Mai Lạp cung cấp, Lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Mai Lạp.

nhân dân thôn Bản Ruộc thuộc vùng hẻo lánh, họ di cư đi nơi khác⁽¹⁾.

Cuối năm 1961, để thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1961 - 1965), Ban Thường vụ Huyện ủy Bạch Thông quyết định cho thành lập Hợp tác xã Mua bán ở Bình Lập nhằm dần nâng cao mức sống của nhân dân lao động. Để công việc được tiến hành, Chi bộ xã Bình Lập đã bắt tay vào nhiệm vụ phát triển thêm xã viên và cổ phần để có vốn xây dựng cửa hàng. Để hợp tác xã đi vào hoạt động, Chi bộ lãnh đạo công tác bầu Ban Quản lý hợp tác xã. Theo đó, Ban Quản lý hợp tác xã mua bán của Bình Lập được bầu ra gồm bốn người do ông Nông Văn Bình giữ chức vụ Chủ nhiệm, ông Hà Văn Lưu giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm, ông Nông Văn Lương là ủy viên kiểm tra và ông Hà Văn Hỷ là nhân viên bán hàng⁽²⁾.

Được sự đồng ý của Huyện ủy Bạch Thông, cuối năm 1962, Chi bộ xã Bình Lập tiến hành Đại hội. Đồng chí Nông Văn Thượng tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Sau Đại hội, chính quyền xã được kiện toàn. Đồng chí Hà Cát Nhân được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính; đồng chí Hà Văn Phán được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy

(1) Theo Báo cáo số 09-BC/BT ngày 03/6/1961 của Huyện ủy Bạch Thông về tình hình tháng 5/1961, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

(2) Theo Bảng tổng hợp danh sách nhân sự xã Mai Lạp thời kỳ 1947 - 2007 do Đảng ủy xã Mai Lạp cung cấp, Lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Mai Lạp.

ban; đồng chí Lô Văn Thâm được bầu giữ chức vụ Xã đội trưởng; đồng chí Bế Thị Bâ được bầu giữ chức Hội trưởng Hội Phụ nữ xã.

Bước vào nhiệm kì mới, Chi bộ xác định nhiệm vụ trọng tâm vẫn là tiếp tục lãnh đạo công tác củng cố, phát triển các hợp tác xã; ổn định đời sống kinh tế xã hội; nâng cao ý thức sản xuất, tiết kiệm trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân theo tinh thần Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam lần thứ 8, khóa III.

Trong thời gian này, trên địa bàn phía nam của huyện Bạch Thông có nhiều diễn biến phức tạp do thổ phỉ, gián điệp, biệt kích đã được tung lên miền núi nhằm phá hoại công tác xây dựng chủ nghĩa xã hội. Những đối tượng này đã tung tin đồn thất thiệt về cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân miền Nam, từ đó ảnh hưởng không nhỏ đến trật tự, trị an của địa phương. Trước tình hình đó, ngày 09/3/1962, Huyện ủy Bạch Thông đã ban hành chỉ thị khẩn mật gửi Ban Chi bộ các xã Bình Lập, Nông Thanh, Tân Phục, Hiệp Hòa, Hoa Thám, Toàn Thắng, Hồng Ngân, Thanh Phong, Hoàng Phong, Hợp Thành cần nêu cao tinh thần phòng gian, bảo mật, kiên quyết xử lí các đối tượng phá hoại. Bình Lập là nơi “Đảng Hòa Bình tối mật” từng hoạt động nên nhiều phần tử sau thời gian “mất tích” khỏi địa phương nay đã trở về chống phá các tổ đổi công, xuyên tạc

chính sách ruộng đất, đe dọa cán bộ⁽¹⁾. Quán triệt sự lãnh đạo của Huyện ủy Bạch Thông, Chi bộ xã Bình Lập đã chỉ đạo lực lượng Công an xã, Xã đội bí mật bố trí giám sát chặt chẽ các đối tượng phức tạp ở địa phương, đề phòng những đối tượng này liên lạc tiếp tế, gây dựng cơ sở bí mật ẩn nấp. Tại các thôn có nhà lẻ hẻo lánh, Chi bộ đã chỉ đạo Xã đội, Công an bí mật cử người đến giải thích với chủ nhà, nâng cao cảnh giác, nếu thấy kẻ lạ mặt đến thì khéo léo bí mật báo tin cho dân quân. Để bảo đảm tuyệt đối tình hình trật tự trị an của địa phương, trong năm 1963, Bình Lập đã cử 363 lượt người đi học tập công tác trị an, chống gián điệp, biệt kích⁽²⁾. Qua học tập, đội tự vệ xã có nhiều tiến bộ rõ rệt, được Huyện đội Bạch Thông đánh giá là đơn vị hoạt động hiệu quả.

Để nâng cao trình độ cán bộ chủ chốt theo tinh thần Chỉ thị 84 của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết 08 của Khu ủy Khu tự trị Việt Bắc, đồng chí Bí thư, Phó Bí thư của Chi bộ xã Bình Lập đã được cử đi học tại trường Phùng Chí Kiên. Trong những năm 1961 - 1965, công tác lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn lực lượng vũ trang địa phương

(1) Theo Báo cáo số 27-BC/BT ngày 13/3/1962 của Huyện ủy Bạch Thông về cuộc họp bàn về chống biệt kích, bảo vệ trị an, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

(2) Theo Báo cáo số 07-BC/BT ngày 10/3/1964 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bạch Thông về Tổng kết phong trào bảo vệ trị an năm 1964, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

cũng được Chi bộ hết sức chú trọng. Ban Chỉ huy Xã đội được kiện toàn gồm bốn người: Xã đội trưởng, Xã đội phó, Chính trị viên và Chính trị viên phó. Đại đội dân quân xã Bình Lập gồm hai Trung đội được phân chia hoạt động ở hai hợp tác xã Ngọc Chung và Bản Ruộc, với số lượng từ 10 đến 15 người trong mỗi đội, hằng năm được huấn luyện theo chương trình, kế hoạch của Huyện đội Bạch Thông, có nhiệm vụ tập luyện sẵn sàng chiến đấu, gắn với công tác tuần tra canh gác bảo vệ thôn, bản... Trong những năm cuối của Kế hoạch 5 năm (1961 - 1965), trước tình hình phá hoại bằng không quân của Mỹ ngày càng lan rộng ở miền Bắc, công tác huấn luyện quân sự được đặt ra cấp thiết hơn. Lực lượng dân quân du kích nhanh chóng được huy động để huấn luyện. Qua các đợt huấn luyện, ý thức sẵn sàng chiến đấu, tinh thần tự lực, tự cường của quân và dân được nâng lên đáng kể. Phong trào "Bấy có" (*nước, gạo, muối, vũ khí, dây thừng, áo mưa, bật lửa*) đã được phát động để sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống xảy ra.

Trong những năm 1963 - 1965, công tác phát triển đảng viên của Chi bộ xã Bình Lập gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân là do Chi bộ chưa thường xuyên bồi dưỡng những quần chúng ưu tú, thậm chí còn cầu toàn trong tiêu chí lựa chọn. Đến tháng 12/1963, Chi bộ xã Bình Lập mới chỉ có 8 đảng viên trong tổng số 426 nhân khẩu, tỉ lệ đảng

viên so với số dân của xã đạt 1,87%, thuộc những xã có tỉ lệ thấp nhất huyện Bạch Thông⁽¹⁾. Trước tình trạng đó, Huyện ủy Bạch Thông đã cử cán bộ xuống Chi bộ xã Bình Lập để chỉ đạo và giúp đỡ. Nhờ đó, công tác lãnh đạo của Chi bộ xã Bình Lập có nhiều tiến bộ. Đến năm 1964, Chi bộ xã Bình Lập kết nạp thêm hai đảng viên mới. Qua phân loại, căn cứ vào kết quả lãnh đạo phong trào sản xuất hợp tác xã, vấn đề chấp hành các chủ trương của Đảng, vấn đề đoàn kết nội bộ, Chi bộ xã Bình Lập được Huyện ủy Bạch Thông xếp loại khá (trong bốn thang xếp loại là khá, trung bình, yếu và kém).

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, sự chỉ đạo của Ủy ban Hành chính, các đoàn thể hoạt động có hiệu quả. Chi Đoàn Thanh niên luôn đi đầu trong phong trào “Phát cao cờ đoàn, vụ mùa toàn thắng”. Chi hội Phụ nữ đi đầu trong công tác hậu phương quân đội.

Phong trào bổ túc văn hóa được giữ vững và phát triển, có nhiều gia đình tất cả các thế hệ đều cùng nhau đi học và tiếp thu những nét đẹp của nền văn hóa mới. Ngoài học văn hóa, học sinh còn được học về kĩ thuật nông nghiệp. Đây là cách giúp bổ sung nguồn cán bộ kĩ thuật nông nghiệp trực tiếp cho các hợp tác xã ở Bình Lập. Công

⁽¹⁾ Theo Báo cáo số 21-BC/BT ngày 25/12/1963 của Huyện ủy Bạch Thông về công tác củng cố tổ chức năm 1963 của huyện Bạch Thông, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

tác y tế từng bước được phát triển. Trạm Y tế xã được bố trí một y tá, một nữ hộ sinh bảo đảm nhu cầu khám chữa bệnh thông thường cho nhân dân địa phương.

Quán triệt chủ trương của các cấp ủy Đảng, Chi bộ xã Bình Lập trong thời kỳ này làm tốt công tác tuyên truyền để đảng viên trong Chi bộ hiểu thêm về đặc điểm của chủ nghĩa xã hội và thẩm nhuần Nghị quyết của Trung ương Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu của Khu ủy, Tỉnh ủy, Huyện ủy và 6 tiêu chuẩn của đảng viên. Qua đó, đảng viên thấy thêm được nhiệm vụ của mình là phải tích cực củng cố tổ đổi công, hợp tác xã để đẩy mạnh sản xuất, cấy hết diện tích.

Thực hiện Quyết định số 150/QĐ-NV ngày 12/5/1964 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc sửa đổi tên một số xã của tỉnh Bắc Kạn, xã Bình Lập được đổi lại tên cũ là xã Mai Lạp. Kế hoạch 5 năm (1961 - 1965) chưa kết thúc, miền Bắc nước ta phải bước vào thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Cùng với quân và dân Bạch Thông, quân dân Mai Lạp phát huy truyền thống kiên cường trong kháng chiến chống Pháp, vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, tích cực chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam.

II. Chi bộ xã Mai Lạp lãnh đạo vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và động viên chi viện cho chiến trường đánh Mỹ (1965 - 1975)

Từ đầu năm 1965, trước nguy cơ chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" bị phá sản, đế quốc Mỹ tiếp tục leo thang chiến tranh, thực hiện chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam Việt Nam. Đế quốc Mỹ ồ ạt đem quân trực tiếp tham chiến ở miền Nam, đồng thời đem không quân và hải quân ra đánh phá miền Bắc với âm mưu phá hoại tiềm lực kinh tế - quốc phòng, chống phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; ngăn chặn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam; uy hiếp tinh thần, làm lung lay quyết tâm chống Mỹ của nhân dân Việt Nam. Tình hình đó đã đặt ra cho cách mạng miền Bắc nhiệm vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ, đồng thời phối hợp với cuộc chiến đấu chống chiến tranh ở miền Nam. Để tiến hành cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, miền Bắc đã chuyển mọi hoạt động phù hợp với hoàn cảnh mới, thực hiện "quân sự hóa" toàn dân, đắp công sự chiến đấu, hầm hào phòng tránh, tiến hành triệt để sơ tán, phân tán người và của khỏi những vùng trọng điểm, những nơi đông dân để tránh thiệt hại lớn, bảo đảm đời sống ổn định cho nhân dân.

Trước tình hình cả nước có chiến tranh, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (3/1965) ra nghị quyết xác định: “Trong cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân cả nước chống đế quốc Mỹ, miền Nam vẫn là tiền tuyến lớn, miền Bắc vẫn là hậu phương lớn nhưng nhiệm vụ của miền Bắc là vừa xây dựng vừa trực tiếp chiến đấu, vừa chi viện cho tiền tuyến miền Nam”⁽¹⁾. Một trong những nhiệm vụ cấp bách của các địa phương trong giai đoạn này là phải tăng cường lực lượng vũ trang cả về số lượng và chất lượng.

Quán triệt Nghị quyết lần thứ 11 (3/1965) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, ngày 06/4/1965, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bạch Thông ra Chỉ thị số 05-CT/BT về việc khẩn trương đề phòng với âm mưu địch, trong đó nhấn mạnh: Các Đảng ủy, Chi ủy của huyện phải làm tốt việc bố trí lực lượng, tiến hành các biện pháp giữ vững trật tự an ninh và ra sức đẩy mạnh sản xuất trong bất kì tình huống nào. Quán triệt Chỉ thị số 05-CT/BT ngày 06/4/1965 của Huyện ủy Bạch Thông, Chi bộ xã Mai Lạp đã thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác bảo mật, phòng gian và đẩy mạnh sản xuất. Theo đó, Chi bộ lãnh đạo Công an, Xã đội và các đội tự vệ theo sát những đối tượng khả nghi của

⁽¹⁾ Theo *Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975), Những sự kiện quân sự*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1980, tr.123.

địa phương; tuyên truyền cho nhân dân, đặc biệt là ở những bản hẻo lánh cần nâng cao cảnh giác. Đồng thời, Chi bộ, Ủy ban Hành chính xã chỉ đạo bố trí lực lượng tuần tra ở những khu vực giáp ranh. Nhờ những biện pháp đó mà trên địa bàn không xảy ra hiện tượng mất trật tự trị an.

Đối với sản xuất nông nghiệp, Chi bộ đã lãnh đạo các hợp tác xã làm tốt các biện pháp như: Áp dụng 100% cào cỏ Nhật Bản và cào cỏ sắt vào mùa vụ; trang bị cho mỗi hợp tác một máy thái sẵn; đưa bừa răng sắt vào sản xuất; đẩy mạnh làm chuồng trâu lát ván để bảo vệ gia súc, chống gia súc phá hoại sản xuất, dự trữ được nhiều phân bón. Cùng với đó, xã phát động cao trào làm thủy lợi để diệt hạn và tăng vụ; phát triển ruộng bậc thang để mở rộng diện tích; phát triển nương vũng, nương thừa để chống xói mòn; phát động nhiều đợt làm phân nhằm thu dọn các loại phân trâu, lợn, gà, phân bắc, phân mục, phân xanh, phân hóa học để bón thúc cho chiêm Nam Ninh; phát động chiến dịch trồng cây tập thể với yêu cầu mỗi hợp tác xã ít nhất phải có một vườn cây từ năm bung trở lên, hướng chính là trồng các loại tre, mai, hóp, vầu, lai, chầu, sở... Với những biện pháp đó, tình hình sản xuất trên địa bàn Mai Lạp đã có những bước chuyển biến tích cực. Đời sống nhân dân được bảo đảm. Việc nộp thuế nghĩa vụ đối với Nhà nước được hoàn thành.

Trong thời gian này, do phát hiện trên địa bàn của tỉnh Bắc Thái⁽¹⁾ có nhiều cơ sở kinh tế và quốc phòng quan trọng, gồm có khu gang thép, hệ thống các nhà máy quốc phòng (Z), chuyên sản xuất, sửa chữa vũ khí, khí tài phục vụ nhiệm vụ quốc phòng được Trung ương Đảng và Chính phủ xây dựng nên để quốc Mỹ đã nhiều lần huy động máy bay các loại vào hoạt động trinh sát. Trước tình hình giặc Mỹ tăng cường cho máy bay hoạt động trinh sát, ngày 08/7/1965, Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra *Chỉ thị về các biện pháp cơ bản của công tác phòng không nhân dân*, chia địa bàn tỉnh thành hai vùng, trong đó huyện Bạch Thông thuộc vùng ở trạng thái bị uy hiếp (có thể bị địch bắn phá).

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện Bạch Thông, Chi bộ xã Mai Lạp quyết định chuyển hướng công tác tư tưởng và tổ chức trong cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân; chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng cho phù hợp với tình hình mới, quyết tâm chống Mỹ, thắng Mỹ trên cả hai mặt trận sản xuất và chiến đấu. Ban Phòng không nhân dân xã

(1) Theo Quyết định số 103/NQ-TVQH ngày 21/4/1965 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam), tỉnh Bắc Thái được thành lập trên cơ sở hợp nhất hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn. Theo đó, Mai Lạp là đơn vị hành chính trực thuộc huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Thái.

Mai Lạp được thành lập. Các đoàn thể, các thôn, bản, hợp tác xã, lực lượng dân quân, trường học trên địa bàn xã được quán triệt phải thực hiện ngay công tác phòng không nhân dân.

Ngày 05/9/1965, vào lúc 11 giờ 50 phút, không quân Mỹ huy động cho ba tốp máy bay với 16 chiếc liên tiếp ném 41 quả bom xuống kho A3 thuộc bản xã Xuất Hóa, huyện Bạch Thông (nay thuộc thành phố Bắc Kạn) làm hai nhà kho bị sập mái. Máy bay của không quân Mỹ oanh tạc kéo dài đến 16 giờ cùng ngày. Trên các trận địa của bộ đội, công an vũ trang và dân quân tự vệ khu vực thị xã Bắc Kạn và xã Huyền Tung đã kịp thời đánh trả máy bay của địch. Mặc dù chiến sự không lan đến địa bàn xã Mai Lạp, nhưng cũng như các địa phương khác, quân và dân Mai Lạp sẵn sàng đối phó với các tình huống. Dưới sự chỉ đạo của Xã đội, dân quân Mai Lạp đã tập trung luyện tập. Hợp tác xã cho xã viên làm hầm hào, vận chuyển thóc đi cất ở một số nhà dân, phòng trường hợp bị bom đạn làm cháy. Trong ba năm (1965 - 1967), Mai Lạp cùng với các địa phương của huyện Bạch Thông đã đào được 661 hầm trú ẩn công cộng, 25 giao thông hào và 1.381 hầm trú ẩn gia đình. Nhân viên y tế của hợp tác xã được nhân viên trạm y tế tổ chức tập huấn về kỹ thuật sơ cứu vết thương. Trường học rời khu trung tâm, tản vào các thôn. Mọi sinh hoạt của xã đã thực sự chuyển từ thời bình sang thời chiến.

Liên tiếp những ngày sau đó, đế quốc Mỹ tập trung bắn phá nhiều địa điểm tại thị xã và quanh thị xã Bắc Kạn - những nơi dân cư tập trung đông, những địa điểm đặt kho vũ khí, những chốt giao thông trọng điểm dọc theo Quốc lộ số 3 (cầu, phà...). Để bảo đảm giao thông thông suốt trong mọi tình huống, năm 1966, Đảng bộ huyện Bạch Thông quyết định thành lập bộ phận giao thông thời chiến. Theo đó, Huyện ủy chủ trương lực lượng bảo đảm giao thông của huyện phải ngày đêm bám đường, sẵn sàng san lấp hố bom, sửa chữa cầu cống, đường sá khi bị địch đánh phá. Thực hiện chủ trương đó, nhiều người con của Mai Lap đã được huy động tham gia vào Đội bảo đảm giao thông của huyện trong thời kỳ này.

Trước tình hình máy bay Mỹ leo thang bắn phá ác liệt, ngày 20/8/1966, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ban hành Chỉ thị 27 *"Về việc đẩy mạnh công tác phòng không sơ tán"*. Quán triệt tinh thần chỉ thị, cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên, nhân dân và lực lượng vũ trang huyện đẩy mạnh công tác đào hầm, hố phòng tránh. Tại Mai Lap, ngoài đào hầm, hố phòng tránh cho gia đình, cán bộ và nhân dân còn đào được rất nhiều hầm hố phòng tránh tập thể và cá nhân ở ngoài đồng và trên rừng.

Ngày 14/4/1967, thị xã Bắc Kạn sáp nhập vào huyện Bạch Thông và trở thành thị trấn huyện lỵ của huyện Bạch

Thông. Thị trấn Bắc Kạn và các vùng phụ cận luôn là trọng điểm bắn phá ác liệt của đế quốc Mỹ trong năm 1967 với các mục tiêu là khu quân sự, dân cư và chốt giao thông trọng điểm trên địa bàn huyện nhằm ngăn chặn sự phản kháng của ta, ngăn chặn giao thương liên lạc với bên ngoài qua các tuyến đường huyết mạch. Trong ba năm (1965 - 1967), không quân của đế quốc Mỹ đã bắn phá 23 điểm trên địa bàn Bạch Thông.

Trong những ngày tháng chiến tranh ác liệt, công tác huấn luyện chiến đấu bắn máy bay bằng súng bộ binh, phương án bao vây bắt biệt kích, cứu thương, cứu hỏa, tuần tra bảo vệ trị an luôn bảo đảm nhanh gọn, chất lượng. Vũ khí trang bị chủ yếu là súng trường K44 đến súng trung liên, đại liên được bố trí thành từng tổ, từng trận địa hoặc cụm trận địa bắn máy bay, tổ chức đón và chặn đánh máy bay bay tầm thấp. Các Trung đội dân quân vừa tham gia sản xuất, vừa phục vụ chiến đấu.

Bị thất bại nặng nề trong cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968) của quân và dân miền Nam và trong cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc nước ta, ngày 31/3/1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc Việt Nam từ vĩ tuyến 20 trở ra.

Trong những năm tháng chiến tranh ác liệt, Chi bộ Đảng và quân dân Mai Lạp đã vượt qua những khó khăn, thử thách to lớn. Mặc dù đời sống nhân dân còn gặp nhiều

khó khăn, thiếu thốn, song với quyết tâm “Tất cả để đánh thắng giặc Mĩ xâm lược”, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ và chính quyền xã Mai Lạp, bà con nhân dân luôn hăng hái sản xuất, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đóng góp cho Nhà nước.

Trong sản xuất, Hợp tác xã Mai Lạp đã chỉ đạo các đội sản xuất trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải gieo cấy hết diện tích, hoàn thành đủ chỉ tiêu được giao, cấy đúng kỹ thuật, làm cỏ, bón phân đúng kỳ hạn. Những giống lúa mới năng suất cao như Trân Châu lùn, Mộc tuyền, Chiêm trắng, Khê Nam lùn được đưa vào sản xuất đại trà trên đồng ruộng. Nhiều loại nông cụ mới như cày, bừa, cào cỏ cải tiến, xe cải tiến trục và bánh xe của Trung Quốc, máy bơm nước chạy dầu của Liên Xô, bình bơm thuốc trừ sâu, máy thái sắn... được đưa vào phục vụ sản xuất. Phong trào làm chuồng trâu lát ván để bảo vệ gia súc, chống gia súc phá hoại mùa màng được chú trọng. Đoàn Thanh niên và Chi hội Phụ nữ xã tích cực trong công tác làm nương, phai, chống xói mòn trên nương; tham gia hiệu quả vào việc làm phân để bón thúc cho lúa chiêm Nam Ninh và lúa mùa. Ngoài ra, các hợp tác xã của Mai Lạp còn tham gia chiến dịch trồng cây tập thể theo định mức: Mỗi hợp tác xã phải có vườn cây từ năm bung trở lên.

Cùng với nhiệm vụ phát triển sản xuất, làm tròn nghĩa vụ hậu phương, nhân dân Mai Lạp thực hiện hiệu quả các

phong trào do Trung ương, tỉnh, huyện phát động, trong đó nổi bật là phong trào “Ba sẵn sàng” do Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam phát động tháng 02/1965 và phong trào “Ba đảm nhiệm” (sau đổi là Ba đảm đang) do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động ngày 19/3/1965. Ngày 17/7/1966, Hồ Chủ tịch ra Lời kêu gọi chống Mĩ cứu nước. Trong lời kêu gọi, Người khẳng định chân lí: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Đáp Lời kêu gọi của Người, đã có nhiều thanh niên xã Mai Lạp lên đường tòng quân, đánh Mĩ.

Trong những năm 1965 - 1968, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Bạch Thông, Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể ở Mai Lạp luôn chú trọng đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, nhân dân và hội viên. Trong đó, Chi bộ tăng cường công tác lãnh đạo hợp tác xã sản xuất để phấn đấu chi bộ bốn tốt, Đoàn Thanh niên Lao động phấn đấu là lực lượng đầu tàu trong sản xuất để trở thành chi đoàn bốn tốt, Dân quân địa phương phấn đấu là lượng đi đầu trong sản xuất, bảo vệ sản xuất, sẵn sàng chiến đấu để trở thành đơn vị khá giỏi, Hội Phụ nữ đẩy mạnh sản xuất, thực hiện tốt phong trào “ba đảm đang” để trở thành chi hội năm tốt.

Trong giai đoạn này, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra các kế hoạch phòng chống gián điệp, biệt kích, phòng không nhân dân được Chi bộ quan tâm sát sao. Trong đó,

Chi bộ đặc biệt chú ý đến công tác trị an, nắm chắc diễn biến các loại đối tượng địa phương, kịp thời trấn áp bọn phản cách mạng, đập tan kịp thời những luận điệu phản tuyên truyền gây hoang mang trong nhân dân.

Công tác xây dựng chính quyền, đoàn thể trong những năm 1965 - 1968 được Chi bộ tiếp tục quan tâm, chú trọng. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân Mai Lạp đã tham gia các cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân xã khóa VII (ngày 15/4/1965), khóa VIII (tháng 4/1967). Hội đồng Nhân dân xã Mai Lạp lần thứ VII, khóa VIII đã bầu đồng chí Hà Cát Nhân giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã. Các đoàn thể quần chúng cũng được kiện toàn. Đồng chí Hà Văn Phán được bầu giữ chức vụ Trưởng Công an xã; đồng chí Hà Văn Đắc giữ chức vụ Xã đội trưởng; đồng chí Cao Thị Phạt giữ chức vụ Chủ tịch Hội Phụ nữ xã; đồng chí Hà Văn Đeng giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên.

Trong lúc quân và dân miền Bắc đang hăng hái thi đua lao động sản xuất, quân và dân miền Nam đang giành được những thắng lợi to lớn trên chiến trường thì 9 giờ 47 phút ngày 02/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, để lại cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta một tổn thất vô cùng to lớn. Với lòng tiếc thương vô hạn và sự biết ơn sâu sắc, ngày 08/9/1969, Chi bộ, Ủy ban Hành chính xã đã cử hành trọng thể Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh. Biến đau thương thành hành động cách mạng, thực hiện Thông tri số

278-TT/BT ngày 15/10/1969 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái, Chi ủy xã đã triển khai sâu rộng đợt sinh hoạt chính trị nội bộ học tập Điều văn và Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đọc tại Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh; học tập, làm theo Di chúc của Người. Phong trào thi đua lao động sản xuất phát triển mạnh mẽ trong các hợp tác xã suốt từ cuối năm 1969 đến nhiều năm sau đó. Hưởng ứng phong trào thi đua xây dựng “Cánh đồng 5 tấn thắng Mĩ” do tỉnh đoàn Bắc Thái phát động, Chi đoàn Thanh niên hợp tác xã đã đăng kí với hợp tác xã đảm nhận toàn bộ quá trình sản xuất: Cày bừa, gieo trồng những giống lúa mới, chăm sóc, bón phân, làm cỏ, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch để biến nhiều các cánh đồng trong xã thành những cánh đồng năm tấn.

Những năm từ 1969 đến hết năm 1972, tỉnh Bắc Thái tổ chức nhiều đợt tuyển quân chi viện cho chiến trường miền Nam. Với tinh thần “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, Chi ủy đã lãnh đạo chính quyền, Xã đội, các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, phụ lão tích cực tuyên truyền, vận động thanh niên và các gia đình trong xã động viên con em nhập ngũ. Khí thế xung phong nhập ngũ, xung phong vào Nam đánh giặc đã được đẩy lên mạnh mẽ trong mọi tầng lớp nhân dân, trong mỗi gia đình, mỗi xóm, mỗi làng trong toàn xã. Năm 1968, đã có 396 người con của Mai Lạp, Thanh Mai, Thanh Vận, Hòa Mực, Tân Sơn, Cao Kỳ

được huy động nhập ngũ lên đường đánh Mỹ. Từ năm 1969 đến năm 1972, quân và dân các xã Thanh Mai, Mai Lạp, Thanh Vân, Hòa Mục, Tân Sơn, Cao Kỳ đã cùng quân và dân các xã khác trong huyện Bạch Thông động viên, tuyển được 805 người vào bộ đội.

Trong giai đoạn này, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được Chi bộ xã Mai Lạp quan tâm lãnh đạo. Đội ngũ nhân viên Trạm Y tế (một y sĩ, một y tá và một số y tế viên cơ sở ở các hợp tác xã) đã vượt qua khó khăn, bảo đảm chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân địa phương. Công tác giáo dục, bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì và phát triển.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Bạch Thông, cuối năm 1971, Chi bộ xã Mai Lạp tiến hành đại hội. Đồng chí Nông Văn Thượng tiếp tục được Đại hội tín nhiệm bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Trong nhiệm kì mới, Chi bộ xã Mai Lạp đã tích cực triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng như: Nghị quyết số 195/NQ-BCT ngày 06/3/1970 của Bộ Chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng (trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh). Mai Lạp là đơn vị được Huyện ủy Bạch Thông trực tiếp chỉ đạo

triển khai Chỉ thị số 192-CT/TW về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng. Trước khi thực hiện Chỉ thị 192-CT/TW, Chi bộ xã Mai Lạp có 19 đảng viên, trong đó có ba đảng viên là nữ, 18/19 đảng viên là dân tộc Tày. Qua phân loại, có 6 đảng viên phấn đấu tốt; 11 đảng viên phấn đấu chưa tốt (do vi phạm nguyên tắc tác phong, trình độ giác ngộ thấp), hai đảng viên phấn đấu kém⁽¹⁾. Qua cuộc vận động học tập, ý thức của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân có sự chuyển biến, tuy chưa đều xong tiến bộ so với trước; cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, khắc phục tư tưởng cầu an, dao động; đặc biệt, trong công tác bảo vệ, tu bổ, trồng cây và khai thác rừng, cán bộ, đảng viên và nhân dân Mai Lạp được Huyện ủy Bạch Thông đánh giá là đơn vị đi đầu, có nhiều thành tích.

Từ năm 1972, trước nguy cơ phá sản của chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh, cùng với âm mưu Mĩ hóa trở lại cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam, đế quốc Mĩ phát động cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai bằng không quân trên toàn bộ lãnh thổ miền Bắc nước ta. Để đối phó với hành động ném bom bắn phá miền Bắc lần thứ 2, ngày

⁽¹⁾ Theo Báo cáo tình hình đảng viên của Chi bộ xã Mai Lạp trước khi thực hiện Chỉ thị 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

25/4/1972, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái chỉ đạo “...vấn đề khẩn trương trước mắt là cần tiến hành gấp việc sơ tán, phân tán, dẫn bớt mật độ dân số quá đông ở các khu vực trọng điểm để hạn chế thiệt hại xuống mức thấp nhất nếu địch đánh phá; đồng thời vẫn phải bảo đảm sản xuất và phục vụ chiến đấu tốt”. Quán triệt chủ trương của Tỉnh ủy, cấp ủy, chính quyền xã Mai Lạp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác sơ tán phòng không. Ban Phòng không nhân dân, các Đội Cấp cứu phòng không được củng cố, kiện toàn. Hệ thống hầm, hào phòng tránh được tu sửa. Cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, tổ chức nhân dân sơ tán, phân tán. Công tác chuẩn bị chiến đấu, phục vụ chiến đấu của quân và dân các xã, thị trấn trên địa bàn xã được tiến hành khẩn trương, với tinh thần chủ động, tích cực. Mọi hoạt động sản xuất, công tác và học tập được giữ vững. Ban Chỉ huy Huyện đội chỉ đạo Ban Chỉ huy xã đội các xã tổ chức các trạm trinh sát để theo dõi hoạt động của máy bay địch, thông báo, báo động cho nhân dân. Rút kinh nghiệm từ chiến tranh phá hoại lần nhất, quân và dân Mai Lạp và các địa phương trên địa bàn huyện sẵn sàng về cả vật chất và tinh thần để chống lại cuộc chiến tranh phá hoại ác liệt của Mỹ lần thứ hai.

Từ ngày 18/12 đến hết ngày 29/12/1972, đế quốc Mỹ mở cuộc tập kích chiến lược không quân bằng máy bay B52 vào Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh ở miền Bắc, trong đó có tỉnh Bắc Thái. Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, giặc

Mĩ đã sử dụng 69 lần máy bay B52, 170 lượt máy bay chiến thuật ném hàng trăm tấn bom hủy diệt xuống nhiều khu dân cư, nhà máy, xí nghiệp, kho tàng... trên địa bàn tỉnh Bắc Thái. Đặc biệt, tối 24/12/1972, bom B52 của đế quốc Mỹ đã thả bom trúng hầm của Đại đội 915, Đội 91 Thanh niên xung phong Bắc Thái tại xóm Xuân Quang, xã Gia Sàng làm 60 cán bộ, đội viên hy sinh, trong đó có đội viên Hà Văn Ly là người con của xã Mai Lạp⁽¹⁾. Để đối phó với hành động hiếu chiến của kẻ thù, quân dân Bắc Thái đã tập trung chiến đấu, sản xuất góp phần cùng quân và dân Hà Nội, Hải Phòng... bắn rơi 34 pháo đài bay B52 của giặc Mỹ. Thất bại vô cùng nặng nề này đã buộc đế quốc Mỹ phải ngừng ném bom miền Bắc nước ta, từ vĩ tuyến 20 trở ra, kể từ 7 giờ sáng ngày 30/12/1972; đồng thời phá vỡ đoàn Mỹ trở lại cuộc đàm phán và kí kết *Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam* (27/01/1973), cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam... Đây là một thắng lợi to lớn của quân và dân ta sau gần 20 năm chiến đấu kiên cường, đầy hy sinh, gian khổ. Thắng lợi này đã tạo ra thời cơ mới, rất thuận lợi cho quân và dân ta chuyển từ chủ trương chiến

(1) Danh sách đội viên Hà Văn Ly được lưu danh tại khu tưởng niệm Đại đội Thanh niên Xung phong 915, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

lược “*Đánh cho Mĩ cút*”, sang chủ trương, chiến lược “*Đánh cho ngụy nhào*”.

Sau ngày Hiệp định Pa-ri được kí kết và có hiệu lực thi hành, hưởng ứng Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*Tăng cường đoàn kết, luôn luôn đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố những thắng lợi đã giành được, giữ vững hòa bình lâu dài, hoàn thành độc lập dân tộc, dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình, thống nhất Tổ quốc*”, quân và dân Mai Lạp ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định và phát triển kinh tế, xã hội; dồn sức chi viện sức người, sức của cho chiến trường đánh Mĩ và thắng Mĩ.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ đã tiến hành kiểm điểm những mặt mạnh, mặt yếu; tổ chức học tập 6 nguyên tắc và ba phương châm về công tác xây dựng Đảng; triển khai đợt sinh hoạt chính trị nhân kỷ niệm các ngày 19/8, 02/9. Đặc biệt qua đợt triển khai học tập Chỉ thị số 192-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng (trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh), tình hình phát triển tổ chức Đảng ở Mai Lạp có nhiều chuyển biến theo hướng tích cực; trung bình mỗi năm Chi bộ kết nạp được từ hai đến ba đảng viên mới.

Trong công tác lãnh đạo phát triển sản xuất nông nghiệp, Chi ủy đã chỉ đạo từ khâu chăm sóc mạ (bón phân, phun thuốc phòng trừ sâu bệnh cho mạ) đến khâu cấy (cấy các loại giống mới đúng thời vụ, bảo đảm mật độ khoảng cách, chăm sóc đầy đủ, bón nhiều phân) và khâu thu hoạch. Với những biện pháp đó, năng suất trung bình trên những cánh đồng của Mai Lạp đạt từ 20-24 tạ/ha. Tình hình chăn nuôi của xã trong thời gian này có nhiều khó khăn, nguyên nhân là do sự chỉ đạo phát triển chăn nuôi từ huyện đến xã chưa có biện pháp tích cực, chưa có phương hướng cụ thể, hơn nữa là cơ sở cung cấp thức ăn cho phát triển chăn nuôi cá, lợn và trâu còn hạn chế.

Về tình hình giáo dục, thực hiện theo chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Thái, cuối năm 1972, trường học trên địa bàn Mai Lạp tạm dừng công tác dạy học để thực hiện công tác phòng không. Từ năm 1973 trở đi, tình hình giáo dục ở địa phương đã ổn định trở lại. Trạm Y tế xã trong thời gian này tiến hành phổ biến những kiến thức cơ bản về cấp cứu phòng không, chống chất độc hóa học cho hàng trăm lượt người. Với những cố gắng đó Trạm xá xã Mai Lạp đã được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen vì có nhiều thành tích khám chữa bệnh cho nhân dân và giải quyết hậu quả chiến tranh.

Về xây dựng chính quyền, các đoàn thể tiếp tục được củng cố. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã học tập các nghị quyết về nghĩa vụ của hội, về giáo dục đạo đức người phụ nữ mới. Đoàn Thanh niên xây dựng chương trình cách mạng 10 điểm trong thanh niên và tập trung vào ba mũi của Đoàn là chiến đấu, bảo đảm giao thông vận tải và sản xuất. Qua học tập, các hội viên đã có chuyển biến tiến bộ trong lao động sản xuất, tuyển quân và chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Chấp hành sự chỉ đạo của Huyện ủy Bạch Thông, năm 1973, Đại hội Chi bộ xã Mai Lạp được tiến hành. Đồng chí Nông Văn Thượng được Ban Chấp hành tín nhiệm bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Sau Đại hội, quán triệt phương châm *"Lấy xây dựng Đảng làm gốc, sản xuất hàng đầu, nắm sâu khâu củng cố quản lí hợp tác xã"*, Chi bộ xã Mai Lạp lãnh đạo nhân dân vượt lên khó khăn, giữ vững sản xuất, chung tay cùng Ban Quản trị không để các hợp tác xã tan vỡ. Sự quyết tâm chính trị của Chi bộ, chính quyền xã; đặc biệt là sức mạnh, niềm tin của nhân dân đã đưa mặt trận sản xuất của Mai Lạp giữ được ổn định, từng bước lấy lại đà phát triển. Hợp tác xã Mai Lạp sau thời điểm Đại hội được củng cố một bước về quản lí. Vụ đông xuân năm 1974, năng suất của xã trung bình đạt 22 - 24 tạ/ha. Cùng với phát triển sản xuất

nông nghiệp, công tác sản xuất và bảo vệ rừng của địa phương được duy trì tốt, hoạt động có hiệu quả.

Để xây dựng chính quyền các cấp, trong những năm 1971 - 1975, Chi bộ xã Mai Lạp đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân địa phương tổ chức thành công ba cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân bốn cấp: Khu, tỉnh, huyện, xã tổ chức vào ngày 25/4/1971, 29/4/1973, 06/4/1975... Hội đồng Nhân dân xã khóa X (nhiệm kì 1971 - 1973), khóa XI (nhiệm kì 1973 - 1975) bầu đồng chí Hà Văn Phán (Đảng ủy viên) giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Trong công tác quân sự địa phương, Chi bộ chỉ đạo Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ xã Mai Lạp tích cực vận động quần chúng tham gia xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân tự vệ; thực hiện cuộc vận động "*Toàn dân chấp hành chính sách hậu phương quân đội*". Hội Phụ nữ vận động chị em đẩy mạnh phong trào "*Ba đảm đang*", xây dựng các tổ "*Mẹ chiến sĩ*", "*Vợ bộ đội chung thủy, đảm đang*"...

Để bảo đảm cho lực lượng dân quân trên địa bàn xã vừa sẵn sàng chiến đấu, vừa tham gia sản xuất, xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, Ban Chỉ huy quân sự xã tập trung củng cố, chấn chỉnh lại tổ chức các tổ, đội dân quân phục vụ chiến đấu và chiến đấu, bảo đảm gọn, nhẹ, phù hợp với tình hình mới. Trong những năm 1973 - 1974,

tỉ lệ dân quân trẻ, khỏe, có năng lực tăng hơn hẳn so với năm 1972. Tuy nhiên, trình độ kĩ thuật, chiến thuật còn yếu; trang bị vũ khí không đầy đủ; ý thức tổ chức kỉ luật, tác phong sinh hoạt của một số cán bộ, chiến sĩ còn hạn chế. Để khắc phục các hạn chế trên, cấp ủy, chính quyền xã đã cử các đồng chí Bí thư, Chủ tịch tham dự Hội nghị quán triệt nhiệm vụ xây dựng, củng cố lực lượng bán vũ trang địa phương và cử cán bộ phụ trách dân quân, tự vệ đi dự các lớp tập huấn nghiệp vụ xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, tự vệ do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, huyện tổ chức.

Trong thực hiện chính sách hậu phương quân đội, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, chính quyền, đoàn thể, các ban ngành sắp xếp công ăn, việc làm cho các thân nhân liệt sĩ, thương binh, bộ đội phù hợp với hoàn cảnh, sức khỏe của từng người. Kết quả công tác chấp hành chính sách hậu phương quân đội của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và dân nhân dân đã tác động tích cực đến công tác động viên tuyển quân chi viện chiến trường. Từ đầu năm 1973 đến hết tháng 4/1975, quân và dân Mai Lạp cùng các xã, thị trấn trên địa bàn đã thực hiện thắng lợi 7 chiến dịch động viên tuyển quân; cùng với quân và dân huyện Bạch Thông huy động được 736 người vào bộ đội đánh Mỹ.

Ngày 30/4/1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh giành thắng lợi, chế độ Sài Gòn sụp đổ. Trong 21 năm kháng chiến

chống Mĩ cứu nước, xã Mai Lạp 17 người con anh dũng, hy sinh trên chiến trường, có 08 gia đình được tặng Bằng vàng danh dự... Bằng sức mạnh tổng hợp của Chi bộ, chính quyền, các đoàn thể xã Mai Lạp đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ sản xuất, làm nghĩa vụ với Nhà nước, tuyển quân chi viện cho chiến trường, phục vụ chiến đấu... Với những thành tựu đó, Đảng bộ và nhân dân xã Mai Lạp đã góp phần xứng đáng vào việc thực hiện di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *"Cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Tổ quốc nhất định thống nhất, đồng bào Nam Bắc nhất định xum họp một nhà"*.

Chương III

CHI BỘ XÃ MAI LẠP TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC GIAI ĐOẠN 1975 - 1985

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội góp phần bảo vệ biên giới Tổ quốc (1975 - 1980)

Đại thắng mùa Xuân 1975 đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kéo dài trong 21 năm của dân tộc ta. Miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta chuyển sang thời kỳ mới - thời kỳ cả nước cùng thực hiện nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Mai Lạp bắt tay vào nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội với ý chí quyết tâm chiến thắng đói nghèo, lạc hậu.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Bạch Thông, cuối năm 1975, Đại hội Chi bộ xã Mai Lạp nhiệm kỳ 1975 - 1977 được tổ chức. Đại hội kiểm điểm kết quả lãnh đạo các nhiệm vụ về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; về đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước, đặc biệt là nhiệm vụ động viên tuyển quân chi viện chiến trường, góp phần vào thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đại hội xây

dựng phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kì 1975 - 1977; bầu Ban Chi ủy trong nhiệm kì mới. Tại Đại hội, đồng chí Nông Văn Thượng được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Sau Đại hội, bộ máy chính quyền địa phương được củng cố. Đồng chí Hà Cát Nhân được Hội đồng Nhân dân bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ, nhân dân Mai Lạp hưởng ứng phong trào thi đua *"Mừng đất nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng"* của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái. Cùng với đó, nhân dân Mai Lạp tích cực tham gia làm công tác thủy lợi do Ủy ban nhân dân xã phát động... Hàng trăm lao động, chủ yếu là lực lượng thanh niên, dân quân của Mai Lạp đã được huy động để xây dựng các tuyến kênh mương phục vụ cho sản xuất của các hợp tác xã, góp phần cho công tác *"diệt hạn"*, phát triển cây trồng. Nhờ đó, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng chuyên canh, thâm canh tăng vụ, tăng năng suất cây trồng, đặc biệt là tăng năng suất lúa. Năm 1975, xã đã đưa được giống mới vào 85% diện tích gieo cấy. Cùng với công tác làm thủy lợi, các hợp tác xã hưởng ứng phong trào thi đua *"5 giỏi"*, gắn với việc thực hiện 7 nội dung cụ thể do Huyện ủy Bạch Thông phát động gồm: Lao động giỏi, năng suất tăng, sản lượng nhiều, chăn nuôi vượt, hợp tác xã vững, chấp hành đường lối chính sách tốt và đời sống cao ...

Về giáo dục, thành tựu nổi bật nhất của giáo dục Mai Lạp trong thời kỳ này là năm 1975, địa phương đã xây dựng được trường Cấp II Mai Lạp với 6 phòng học và một nhà tập thể. Từ đây, con em Mai Lạp khi học hết tiểu học, muốn học lên cấp học cao hơn, không phải sang xã Thanh Mai nữa. Ngoài việc học văn hóa, học sinh còn phong trào tham gia lao động sản xuất như trồng sắn, trồng cây ăn quả, trồng cây lấy gỗ do nhà trường tổ chức... Những sản phẩm làm ra chẳng nhưng góp phần cải thiện đời sống mà còn đóng góp vào việc xây dựng trường lớp. Việc tổ chức khám chữa bệnh cho nhân dân ngày một chu đáo, bảo đảm sức khỏe cho người dân.

Ngày 14/12/1976, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV được triệu tập tại Hà Nội, đề ra đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn quốc. Đại hội nêu rõ tầm quan trọng và sự tất yếu của việc đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội *"có chủ nghĩa xã hội, Tổ quốc ta mới có kinh tế hiện đại, văn hóa - khoa học tiên tiến, quốc phòng vững mạnh, do đó bảo đảm cho đất nước vĩnh viễn độc lập, tự do và ngày càng phát triển phồn vinh"*⁽¹⁾. Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu của Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980) nhằm mục tiêu cơ bản và cấp bách: Xây dựng một bước cơ sở vật chất kĩ thuật của chủ

(1) Theo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 4 của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb. Sự thật.

nghĩa xã hội, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước mà bộ phận chủ yếu là cơ cấu công - nông nghiệp; trên cơ sở đó, cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân. Kế hoạch 5 năm (1976 - 1980) là kế hoạch 5 năm đầu tiên được thực hiện trên phạm vi cả nước. Do vậy, nó có ý nghĩa vô cùng to lớn về mặt chính trị và kinh tế. Nhận thức được điều đó, Chi bộ và nhân dân Mai Lạp quyết tâm thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch này.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Bạch Thông, cuối năm 1977, Đại hội Chi bộ xã Mai Lạp nhiệm kì 1977 - 1979 được tiến hành. Từ đặc điểm của địa phương, Nghị quyết Đại hội xác định: Ra sức sản xuất lương thực, thực phẩm theo hướng chuyên canh, thâm canh tăng vụ, tăng năng suất, quyết tâm xây dựng Mai Lạp thành xã nông - lâm phát triển. Đồng chí Hà Văn Đặng được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Đồng chí Hà Văn Đắc được Hội đồng Nhân dân bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Để đạt được mục tiêu Đại hội đề ra, Chi bộ xã Mai Lạp chủ trương lấy năng suất cao, sản lượng nhiều làm mục tiêu phấn đấu. Thủy lợi, phân bón, khai hoang là biện pháp mũi nhọn, nhằm từng bước đẩy mạnh sản xuất. Thực hiện chủ trương của Chi bộ, Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã Mai Lạp chủ động tổ chức cho các xã viên khai hoang, phục hóa những diện tích đồi bãi hoang hóa trước đây để trồng các loại cây sắn, lạc, đỗ. Trên tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã,

Ban Chủ nhiệm hợp tác tiếp tục quán triệt tinh thần sản xuất chung đến từng đội sản xuất, trong đó có kế hoạch về thời gian gieo, cấy lúa, màu, bón phân, làm cỏ, thu hoạch và bảo quản sản phẩm. Với sự chỉ đạo quyết tâm, sát sao của Huyện ủy Bạch Thông, của Chi bộ xã Mai Lạp, cùng với tinh thần lao động hăng say của nhân dân mà đời sống của bà con sau ngày đất nước giải phóng đã bước đầu ổn định.

Trong sản xuất nông nghiệp, cũng như nhiều địa phương của Bạch Thông, Mai Lạp đã xóa bỏ được toàn bộ giống lúa cũ có năng suất thấp. Năng suất lúa cả hai vụ tăng lên qua các năm, năm 1976 năng suất lúa mùa của Mai Lạp đạt 18 - 20 tạ/ha, năm 1979, năng suất tăng lên 24 tạ/ha. Sản xuất màu được quan tâm chỉ đạo hơn trước, tỉ lệ cây màu trong tổng sản lượng lương thực năm 1976 là 10%, năm 1979 tăng lên 29,8%. Trong đó cây sắn đã được xác định là cây lương thực có vị trí thứ hai sau cây lúa.

Để tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái về sản xuất trong các năm 1978 - 1979, từ ngày 14/11 đến 16/11/1978, Ban Thường vụ Huyện ủy Bạch Thông đã họp và xác định những địa phương có thể mạnh về điều kiện sản xuất để tập trung chỉ đạo thâm canh tăng vụ, tăng sản lượng lúa mùa. Theo đó, Mai Lạp và các xã Vi Hương, Phương Linh, Tân Tiến, Quân Bình, Tú Trĩ, Lục Bình, Hà Vị, Cầm Giàng, Huyền Tụng, Cao Kỳ, Dương Quang, Mỹ Thanh, Nông Thượng, Hòa Mục, Bản

Vễn (Đôn Phong), Vĩnh Toàn (Xuất Hóa) được xác định là các điểm thâm canh của huyện⁽¹⁾. Quán triệt sự chỉ đạo của Huyện ủy Bạch Thông, dưới sự lãnh đạo của Chi ủy, Ủy ban nhân dân, Hợp tác xã Mai Lạp đã tập trung phát huy sức mạnh, khắc phục khó khăn giành thắng lợi lớn trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh việc đẩy mạnh công tác thủy lợi, hợp tác xã thực hiện việc đưa giống cây trồng mới vào sản xuất. 75% diện tích của xã được cấy giống Chân trâu lùn, giống Nông nghiệp 8. Hợp tác xã vận động xã viên vận dụng các nguồn phân chuồng, bùn ao và tham gia phong trào làm phân xanh, thả bèo hoa dâu nhằm tăng cường độ phì nhiêu, cải tạo đất, góp phần đưa năng suất cây trồng lên cao. Rau xanh cũng được các hộ gia đình quan tâm trồng, chăm sóc, qua đó đã chủ động giải quyết được phần lớn về nhu cầu tiêu dùng tại chỗ.

Để từng bước đưa chăn nuôi thành ngành sản xuất chính, đáp ứng yêu cầu thâm canh tăng năng suất, tăng vụ cây trồng, bảo đảm nhu cầu thực phẩm, Chi bộ xã Mai Lạp phát động đẩy mạnh chăn nuôi trong gia đình và giao cho Chi hội Phụ nữ phụ trách nhiệm vụ chăm sóc đàn lợn. Năm 1978, Mai Lạp là một trong năm xã của huyện (cùng với Dương Phong, Quang Thuận, Phủ Thông, Cao Sơn) hoàn

⁽¹⁾ Theo Thông báo số 22-TB/BT ngày 17/11/1978 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bạch Thông về phân công chỉ đạo xã, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

thành chỉ tiêu đàn lợn cả năm đối với Nhà nước⁽¹⁾. Năm 1979, mặc dù tình hình nuôi lợn trên toàn huyện Bạch Thông gặp khó khăn, sản lượng giảm sút do ảnh hưởng chiến tranh Biên giới, “Mai Lạp - một xã hẻo lánh nhưng nhân dân các dân tộc xã này đã hoàn thành nghĩa vụ thực phẩm sớm hơn các xã khác trong huyện”⁽²⁾. Thành tích này được Huyện ủy Bạch Thông ghi nhận và đánh giá cao. Về tình hình đàn bò, trong thời gian này, Mai Lạp cùng với Quang Thuận, Vũ Muộn duy trì được đàn bò 101 con. Đàn trâu của xã giảm do địa phương chưa quy hoạch được đồng cỏ chăn nuôi gia súc.

Về cây thực phẩm, xã đã bước đầu thành công trong việc đưa cây đỗ tương xuống trồng soi bãi, ruộng một vụ. Trong sản xuất kinh doanh lâm nghiệp, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Bạch Thông khóa IV, Mai Lạp đã tổ chức phát động quần chúng sản xuất kinh doanh nghề rừng, thu hút 15% lao động chuyển sang lĩnh vực này.

Về quan hệ sản xuất mới, Mai Lạp cùng các xã Vi Hương, Tú Trĩ, Quân Bình, Cao Kỳ, Thanh Vận, Tân Tiến được Huyện ủy Bạch Thông chọn để xây dựng mô hình

(1) Theo Báo cáo số 13-BC/BT ngày 08/12/1978 của Huyện ủy Bạch Thông về công tác năm 1978, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

(2) Theo Báo cáo số 15-BC/BT ngày 20/12/1979 của Huyện ủy Bạch Thông về cuộc vận động thảo luận dự thảo Hiến pháp mới, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

điểm về quản lí hợp tác xã. Nhờ đó, công tác quản lí, chỉ đạo các hợp tác xã ở Mai Lạp có nhiều tiến bộ rõ rệt. Thu nhập kinh tế tập thể ngày càng tăng. Đi đôi với tổ chức sản xuất, Mai Lạp đã tiến hành tiếp nhận đồng bào miền xuôi lên phát triển kinh tế và tăng thêm lực lượng sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc. Trong các năm 1978 - 1980, Mai Lạp, Huyện Tụng đã tiếp nhận được 151 hộ với 700 nhân khẩu đồng bào tỉnh Thái Bình lên phát triển kinh tế. Chi bộ, chính quyền và nhân dân Mai Lạp đã hết sức giúp đỡ để đồng bào vùng xuôi nhanh chóng ổn định đời sống.

Sau Đại hội Đảng bộ huyện khóa IV, cũng như các địa phương của huyện Bạch Thông, ở Mai Lạp đẩy lên phong trào làm đường giao thông và làm thủy lợi với lực lượng nòng cốt là thanh niên dân quân. Năm 1977, 750 thanh niên dân quân của Mai Lạp và các xã Vi Hương, Quân Bình, Tú Trĩ, Lục Bình, Hà Vị, Thanh Vận, Nông Thượng, Dương Phong, Sỹ Bình, Vũ Muộn, Đôn Phong đã được huy động để làm tuyến đường Thanh Vận; công trình thủy điện Vi Hương; hồ Sỹ Bình⁽¹⁾. Những công trình trên sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng đã góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của Mai Lạp và các địa phương lân cận.

Công tác y tế của địa phương có nhiều chuyển biến tích cực so với giai đoạn trước. Công tác bảo vệ bà mẹ trẻ

(1) Theo Thông báo số 26/TB-BT ngày 07/17/1977 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bạch Thông, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

em có chuyển biến mới với phong trào thi đua học tập mô hình nhà trẻ Diễn Minh - Diễn Châu (Nghệ An). Cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch được chị em phụ nữ trong xã hưởng ứng. Được sự giúp đỡ của Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, Trạm Y tế Mai Lạp đã được củng cố thêm trang thiết bị. Người dân được tiêm phòng bệnh lao, được hướng dẫn công tác phòng chống dịch bệnh cũng như việc xây dựng ba công trình vệ sinh ở các thôn như nhà tắm, giếng nước và nhà vệ sinh.

Trong thời gian này, công tác phát triển đảng viên mới ở Chi bộ xã Mai Lạp nói chung và của cả huyện Bạch Thông nói riêng gặp nhiều hạn chế. Nguyên nhân của tình trạng trên là do các cấp ủy Đảng chưa có kế hoạch cụ thể trong sinh hoạt. Để khắc phục hạn chế đó, Chi bộ đã chú trọng công tác bồi dưỡng lí luận cho đối tượng được các tổ chức, đoàn thể giới thiệu vào Đảng.

Từ năm 1978, tình hình biên giới Tây Nam và biên giới phía bắc diễn biến ngày càng phức tạp. Thực hiện Nghị quyết ngày 05/8/1978 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái, sự chỉ đạo của Huyện ủy Bạch Thông mà trực tiếp là Ban Chỉ huy quân sự huyện, Ban Chỉ huy quân sự xã Mai Lạp được thành lập do đồng chí Xã đội trưởng làm Chỉ huy trưởng, đồng chí Bí thư trực tiếp là Chính trị viên. Đại đội dân quân cơ động của xã Mai Lạp được thành lập với ba bộ

phận: Bộ phận chiến đấu, bộ phận phục vụ chiến đấu và bộ phận giúp dân sơ tán khi chiến sự diễn ra. Dưới sự hướng dẫn của Đại đội dân quân cơ động, lực lượng dân quân được củng cố, luyện tập để sẵn sàng đối phó với các tình huống. Đoàn viên thanh niên hăng hái trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hưởng ứng phát động phong trào của Tỉnh đoàn Bắc Thái như: *"Lao động sáng tạo, tình nguyện vượt mức kế hoạch"*, *"Ba xung kích làm chủ tập thể"*, *"Bốn tình nguyện"*. Phụ nữ Mai Lạp vận động thành viên hưởng ứng Lệnh động viên của Quốc hội, động viên chồng, con xung phong tham gia chiến tranh Biên giới, bảo vệ Tổ quốc. Trong đợt tuyển quân năm 1979, Mai Lạp là địa phương đi đầu trong công tác tuyển quân của huyện Bạch Thông, với thành tích vượt chỉ tiêu được giao⁽¹⁾. Nhiều nữ thanh niên xung phong tham gia dân quân, tự vệ...

Sau ngày 17/02/1979, Bạch Thông trở thành hậu cứ của tỉnh Cao Bằng, nhân dân tỉnh Cao Bằng sơ tán đến huyện với trên 14.000 người. Trước diễn biến đó, Huyện ủy Bạch Thông lãnh đạo Chi bộ xã Mai Lạp phải nhanh chóng làm "trong sạch" địa bàn để tổ chức, bảo vệ tốt khu vực cũng như bảo đảm bí mật và an toàn cho nhân dân

(1) Theo *Chỉ thị 02-CT/BT* tháng 3/1980 của Huyện ủy Bạch Thông về việc lãnh đạo công tác động viên tuyển quân đợt I năm 1980, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

đến sơ tán⁽¹⁾. Quán triệt sự chỉ đạo của Huyện ủy Bạch Thông, Chi bộ xã đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân làm tốt công tác chuẩn bị đón tiếp đồng bào đến sơ tán. Nhân dân Mai Lạp với truyền thống “tương thân, tương ái” đã sẵn sàng chia sẻ nơi ăn, chốn ở của mình với đồng bào vùng có chiến sự sơ tán đến.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Bạch Thông, ngày 15/12/1979, Đại hội Chi bộ xã Mai Lạp nhiệm kì 1979 - 1980 được tổ chức⁽²⁾. Đại hội kiểm điểm, đánh giá về công tác bảo đảm an ninh, quốc phòng, về tinh thần sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, chi viện mặt trận Biên giới trong thời gian chiến sự diễn ra; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu lãnh đạo của Chi bộ trong nhiệm kì 1979 - 1980. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm năm ủy viên, gồm các đồng chí: Lôi Văn Thâm, Hà Văn Đắc, Hà Văn Đặng, Nông Phúc Thiên, Nông Văn Phụng. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chi ủy đã họp và phân công công việc cho các đồng chí. Theo đó, đồng chí Lôi Văn Thâm giữ chức vụ Bí thư Chi bộ, phụ trách công việc chung; đồng chí Hà Văn Đắc, giữ chức vụ Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân

(1) Theo Nghị quyết công tác Quân sự địa phương, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

(2) Theo Nghị quyết số 03/NQ-BT ngày 22/01/1980 của Huyện ủy Bạch Thông về công nhận Ban Chấp hành khóa 1979 - 1980, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

dân xã; đồng chí Hà Văn Đăng giữ chức vụ Chi ủy viên, phụ trách tuyên giáo, văn hóa, xã hội; đồng chí Nông Văn Phụng, Chi ủy viên, phụ trách nông nghiệp⁽¹⁾.

Bước vào nhiệm kì mới, Chi ủy Mai Lạp tập trung lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm trong các hợp tác xã nông nghiệp để đáp ứng yêu cầu ngày càng cấp bách về lương thực cho nhân dân.

Do được xác định là vùng sản xuất thâm canh, tăng vụ nên trong giai đoạn này Chi bộ xã Mai Lạp tiếp tục đẩy mạnh khâu đưa giống mới vào sản xuất. Cùng với đó, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các hợp tác xã đẩy mạnh công tác thủy lợi, làm phân chăm sóc lúa và phát triển chăn nuôi. Tháng 11/1980, Mai Lạp đã bán cho Nhà nước được 40 con lợn đạt 1.366,5 kg. Với kết quả đó, Mai Lạp là một trong những xã có nghề chăn nuôi lợn phát triển của huyện Bạch Thông.

Nghề trồng rừng tiếp tục được đẩy mạnh, bảo đảm cả bốn khâu: Trồng, bảo vệ, tu bổ và khai thác. Trong đó, trồng cây, bảo vệ, tu bổ là trọng tâm. Trong hai năm 1980 - 1981, nhiều diện tích rừng được trồng để phủ kín đồi trọc với cơ cấu cây trồng chủ yếu là mỡ và bồ đề.

⁽¹⁾ Theo Nghị quyết số 03/NQ-BT ngày 22/01/1980 của Huyện ủy Bạch Thông về công nhận Ban Chấp hành khóa 1979 - 1981, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

Phong trào làm đường liên thôn bản, làm đường ra đồng ruộng và việc xây dựng cơ sở sản xuất nông lâm nghiệp, thủ công nghiệp của các hợp tác xã được đẩy mạnh. Nhiều phương tiện vận tải thô sơ: Xe trâu, xe cải tiến... đã được đưa vào phục vụ sản xuất; qua đó góp phần nâng cao đời sống và nâng cao năng suất lao động.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân 1981 - 1985

Bước sang năm 1981 - năm mở đầu thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985), nhân dân Mai Lạp thực hiện thi đua lao động, sản xuất phát triển kinh tế toàn diện. Sau khi Ban Bí thư Trung ương ra Chỉ thị 100-CT/TW về khoán sản phẩm trong nông nghiệp đến nhóm và người lao động, Huyện ủy Bạch Thông đã tổ chức lớp tập huấn cho Bí thư, Chủ tịch và Ban Quản lý các hợp tác xã trên địa bàn toàn huyện. Sau khi tập huấn, Chi bộ xã Mai Lạp đã triển khai trong toàn Chi bộ và các đoàn thể của địa phương.

Vụ mùa năm 1981, Hợp tác xã nông nghiệp Mai Lạp đã thực hiện khoán sản phẩm cuối cùng đến người lao động. Qua triển khai công tác khoán sản phẩm, Hợp tác xã Mai Lạp đã bảo đảm đời sống cho nhân dân và vẫn giữ vững được quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Ở đó, các Ban Quản trị đã nắm vững hai khâu: Kế hoạch và thu mua sản phẩm cuối cùng, bảo đảm phân phối hợp lý. Trong 8 khâu của sản

xuất lương thực, hợp tác xã đảm nhận năm khâu: Làm đất, cấp nước, phân bón vô cơ, giống và thuốc bảo vệ thực vật. Ba khâu gắn với sản phẩm cuối cùng là gieo cấy, chăm sóc, thu hoạch và giao nộp sản phẩm thuộc về xã viên. Ở Mai Lạp, trên thực tế xã viên không những muốn nhận ba khâu: *Cày, chăm sóc, thu hoạch* mà còn muốn nhận cả khâu *giống và làm đất* để có hiệu quả kinh tế cao.

Để đẩy mạnh sản xuất, nhiều giống lúa cũ có năng suất thấp như giống 314, Bao thai hồng được Hợp tác xã Mai Lạp thay thế bằng giống mới có năng suất cao như Bao thai thuần chủng, A3, CR203. Công tác thủy lợi được hợp tác xã đẩy mạnh bằng việc huy động, động viên bà con tham gia đắp đập, làm mương, phai để trữ nước và dẫn nước... Bà con xã viên hăng hái cày cấy, chăm sóc mùa màng. Về thu hoạch và quản lí sản phẩm, trước đây, hợp tác xã có tập quán thu gặt đập ngoài đồng bằng thủ công hay trâu quần (dẫm) với các vật dụng để chứa đựng chủ yếu là “phên tạm” và “pè”. Nhưng kể từ khi có “Khoán 100”, xã viên được giao các phên tạm và “pè” để quản lí, sử dụng tại nhà; xã viên ở đội sản xuất nào có nhu cầu dùng trâu để “quần” hoặc vận chuyển thóc về nhà thì được đăng kí với hợp tác. Trước khi thu gặt, hợp tác xã và xã viên nhận khoán phải thăm đồng để ước tính năng suất, điều chỉnh năng suất khi có thiên tai đột xuất. Xã viên được mang thóc về nhà phơi khô, quạt sạch rồi nộp sản lượng khoán cho đội sản xuất.

Những biện pháp trên đã mang lại hiệu quả tích cực trong sản xuất. Lợi ích của việc khoán sản phẩm đến người lao động trở thành động lực để xã viên đầu tư cho sản xuất. Một số gia đình chủ động mua sắm nông cụ, trâu, bò để sản xuất cho chủ động và kịp thời vụ. Thời gian dành cho chăm sóc cây trồng nhiều hơn. Chi phí cho sản xuất hợp lí và tiết kiệm hơn, nhờ đó hiệu quả kinh tế cao hơn. Nguồn lợi lương thực thu về cho các hộ xã viên cũng tăng theo. Qua áp dụng “Khoán 100”, năng suất, sản lượng lúa của hợp tác xã tăng lên. Năm 1981, năng suất, sản lượng của hợp tác xã đạt 101% so với năng suất, sản lượng năm 1980⁽¹⁾. Chi phí sản xuất tập thể giảm xuống. Tình trạng “dong công phóng điểm” của các hợp tác xã đã được khắc phục. Các công trình thủy lợi được củng cố kịp thời. Các công cụ sản xuất (như cày, bừa) được xã viên bảo quản tốt hơn. Cuối năm 1981, Hợp tác xã Mai Lạp đã hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, đạt tỉ lệ 104,3% so với kế hoạch đề ra⁽²⁾.

Trong chăn nuôi, Chi bộ xã Mai Lạp tiến hành chỉ đạo các cơ sở chăn nuôi tập thể khắc phục khó khăn về giống, thức ăn, phòng dịch, chuồng trại, đồng thời tổ chức chỉ đạo

(1) Theo Báo cáo số 11/BC-BT, ngày 28/4/1982 của Huyện ủy Bạch Thông về Sơ kết tình hình thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

(2) Theo Báo cáo của Huyện ủy Bạch Thông ngày 24/4/1981 về tình hình công tác tháng 4/1981 của huyện Bạch Thông, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

khoán vật nuôi đến hộ gia đình. Từ chủ trương này, trên địa bàn xã bắt đầu xuất hiện một số cơ sở chăn nuôi điển hình. Nhiều hộ nông dân ở mạnh dạn đầu tư tiền vốn xây dựng chuồng trại, mở rộng quy mô chăn nuôi trâu, bò sinh sản, lợn nái để cung cấp giống tại chỗ cho bà con nhân dân. Để phát triển đàn lợn, đàn gà, Ban Chủ nhiệm hợp tác xã khuyến khích các hộ gia đình chú trọng phát triển cây màu, đồng thời trích lại từ 10 đến 15% sản lượng giao khoán trong trồng trọt cho phát triển chăn nuôi.

Đời sống nhân dân từng bước ổn định nên tình hình văn hóa, giáo dục, y tế của Mai Lạp trong thời gian này có những bước phát triển theo hướng tích cực. Năm 1981, các đội sản xuất của hợp tác xã đã xây dựng được nhà trẻ; từ đó đã giúp cho việc sắp xếp lao động trong các hợp tác xã thuận lợi hơn, các bà mẹ an tâm lao động sản xuất. Trạm Y tế Mai Lạp được Huyện ủy Bạch Thông xếp loại khá bởi công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân được bảo đảm. Việc chữa bệnh được kết hợp chặt chẽ giữa Đông y và Tây y. Công tác hậu cần nhân dân và công tác quân sự ở Mai Lạp đều đạt chỉ tiêu Huyện đội Bạch Thông giao. Chi bộ xã Mai Lạp được Huyện ủy đánh giá là có nhiều thành tích trong công tác lãnh đạo địa phương.

Tuy nhiên, trong thời điểm này, công tác quản lý rừng ở Mai Lạp còn hạn chế. Nạn cháy rừng vào mùa khô chưa được khống chế, thậm chí có chiều hướng gia tăng do nhân

dân duy trì tập tục đốt nương làm rẫy, từ đó gây thiệt hại lớn. Công tác quản lý đàn lợn còn nhiều bất cập nên đàn lợn bị dịch chết, do vậy công tác huy động thực phẩm ở Mai Lạp không đạt chỉ tiêu. Trước thực trạng đó, Hợp tác xã Mai Lạp đã cố gắng hoàn thành nghĩa vụ được giao, không có lợn thì thay bằng thóc, ngô với số lượng tương ứng.

Về công tác huấn luyện quân sự, năm 1981, Huyện đội Bạch Thông đã mở hai lớp huấn luyện cho cán bộ dân quân tự vệ của cơ sở để chuẩn bị cho chương trình huấn luyện quân sự năm 1981. Mai Lạp đã đăng kí nghĩa vụ quân sự của toàn huyện đã làm xong gọn trong tháng 01/1981.

Chấp hành chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái và chủ trương của Huyện ủy Bạch Thông, trong ba ngày từ 19/12 đến 21/12/1981, các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc Đảng bộ huyện Bạch Thông tiến hành Đại hội nhằm thực hiện nội dung quán triệt các văn kiện dự thảo của Ban Chấp hành Trung ương; bầu đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ huyện; phát động phong trào thi đua lấy thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp. Tại Mai Lạp, do chỉ tiến hành trong hai ngày nên Chi bộ xã chỉ thực hiện được hai nội dung: Bầu đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ huyện; phát động phong trào thi đua lấy thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp. Trong đợt thi đua này, Mai Lạp đã đạt được một số thành tích đáng khích lệ về thực hiện khoán sản phẩm cuối cùng đến người lao động ngay trong vụ đông -

xuân năm 1980 - 1981; tỉ lệ xã viên hoàn thành nghĩa vụ đạt 80%⁽¹⁾.

Bước vào giai đoạn mới, Chi bộ đã tập trung vào công việc đẩy mạnh phát triển sản xuất để thực hiện nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước, trong đó nhiệm vụ trước mắt là tập trung chỉ đạo bà con nông dân xuống đồng tiêu diệt nạn chuột cắn rể lúa khiến 50 ha của Mai Lạp bị ảnh hưởng. Phát huy những kết quả của giai đoạn trước, tình hình sản xuất của Mai Lạp ổn định. Chăn nuôi tương đối phát triển. Xã duy trì được đàn bò 24 con, đây là một trong ít địa phương của huyện Bạch Thông duy trì được đàn bò. Công tác huấn luyện quân sự đạt 100% chỉ tiêu Huyện đội Bạch Thông giao. Đến năm 1982, Mai Lạp hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước.

Phát huy những thế mạnh sẵn có và khắc phục những hạn chế tồn tại, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Huyện ủy Bạch Thông, ngày 27/8/1982, Chi bộ xã Mai Lạp tổ chức Đại hội nhiệm kì 1982 - 1983⁽²⁾. Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo của Chi bộ trong nhiệm kì trước, xây dựng phương hướng công tác nhiệm kì mới. Đại hội bầu

⁽¹⁾ Theo Báo cáo ngày 25/12/1981 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bạch Thông về Kết quả triển khai Đại hội Đảng bộ cơ sở toàn huyện, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

⁽²⁾ Theo Nghị quyết số 67-NQ/BT ngày 31/8/1982 của Huyện ủy Bạch Thông về công nhận Ban Chấp hành nhiệm kì 1982 - 1983, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

Ban Chi ủy gồm năm đồng chí: Lôi Văn Thâm, Hà Văn Đăng, Dương Văn Lanh, Nông Phúc Thiên, Nông Văn Phụng. Đồng chí Lôi Văn Thâm được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Hà Văn Đăng được bầu giữ chức vụ Phó Bí Chi bộ; đồng chí Dương Văn Lanh - ủy viên Thường trực⁽¹⁾. Về phía chính quyền, bộ máy lãnh đạo xã được củng cố, kiện toàn sau đại hội. Theo đó, đồng chí Hà Văn Đăng được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Quán triệt nội dung Nghị quyết Đại hội, Chi ủy Mai Lạp tiếp tục tập trung lãnh đạo phát triển sản xuất theo tinh thần “Khoán 100”; giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức khoán sản phẩm nông nghiệp, trong xây dựng cơ sở hạ tầng và các vấn đề xã hội khác. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân Mai Lạp hăng say lao động; đầu tư phân bón và giống mới; đẩy mạnh việc gieo trồng. Nhiều diện tích gieo trồng trước đây bỏ hoang nay được phục hóa, hoặc bị tư nhân lấn chiếm đã được các hợp tác xã thu hồi đưa vào sản xuất. Những biện pháp đó đã mang lại kết quả đáng khích lệ. Vụ mùa năm 1983, Mai Lạp cấy vượt chỉ tiêu 52/48 ha, năng suất lúa vụ mùa đạt trung bình từ 30 đến 35 tạ/ha. Mức sống bình quân của xã viên hợp tác xã là

⁽¹⁾ Theo Nghị quyết số 67-NQ/BT ngày 31/8/1982 của Huyện ủy Bạch Thông về công nhận Ban Chấp hành nhiệm kì 1982 - 1983, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

15 kg thóc/1 tháng. Với kết quả đó, nhu cầu đời sống nhân dân được bảo đảm.

Hệ thống thủy lợi phục vụ nông nghiệp tiếp tục được củng cố. Hệ thống giao thông liên thôn, liên xã được đầu tư xây dựng; tuyến đường ô tô từ xã Mai Lạp sang Thanh Mai dài 8 km đã được đưa vào sử dụng. Trong thời gian này, Mai Lạp đã được Huyện ủy Bạch Thông phê duyệt Đề án phát triển cây cọ, từ đó thúc đẩy sản xuất của địa phương⁽¹⁾.

Công tác văn hóa giáo dục trong thời kỳ này được Chi bộ tập trung vào vấn đề xây dựng nền văn hóa mới, con người mới. Trong hợp tác xã, trường học, thôn đều có tổ văn nghệ, có phong trào đọc sách báo. Các hủ tục, mê tín dị đoan và các tệ nạn xã hội khác như cờ bạc, trộm cắp từng bước được đẩy lùi.

Trạm Y tế xã trong thời gian này đã tổ chức thực hiện tốt phong trào sinh đẻ có kế hoạch, thực hiện dứt điểm về công tác phòng chống các bệnh dịch, kết hợp Y học hiện đại với Y học cổ truyền. Cán bộ y tế xã đã động viên, khuyến khích mỗi gia đình có một vườn nhỏ trồng cây thuốc nam và khai thác tốt những cây thuốc nam tự nhiên để phục vụ người bệnh.

⁽¹⁾ Theo Nghị quyết số 14/NQ-HU ngày 29/01/1983 của Huyện ủy Bạch Thông về phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế xã hội năm 1983, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

Công tác xã hội được Chi bộ và chính quyền quan tâm chỉ đạo. Mai Lạp đã triển khai cuộc vận động chính trị đối với gia đình liệt sĩ, thương binh nhằm xây dựng người công dân kiểu mẫu, gia đình cách mạng kiểu mẫu, qua đó góp phần ổn định tư tưởng để gia đình an tâm sản xuất, ổn định đời sống. Đối với các đồng chí về nghỉ hưu, xã quan tâm giải quyết chế độ kịp thời, động viên những đồng chí có sức khỏe ra để cùng với cán bộ địa phương gánh vác công việc chung ở cơ sở và gương mẫu chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ đã tổ chức cho cán bộ đảng viên học tập chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước; làm tốt công tác phát triển Đảng, kiểm điểm, đánh giá, phân loại đảng viên và tổ chức Đảng; tiếp tục tổ chức các đợt phát thẻ Đảng cho những đảng viên đủ tiêu chuẩn.

Do xác định việc tăng cường khả năng quốc phòng là vấn đề vô cùng quan trọng, có tính chất sống còn trong việc bảo vệ và xây dựng chủ nghĩa xã hội nên Chi bộ đã tiếp tục củng cố lực lượng “bán vũ trang” với ba bộ phận nòng cốt: Bộ phận trực tiếp chiến đấu, bộ phận phục vụ chiến đấu và bộ phận giúp dân sơ tán khi chiến sự diễn ra. Để nâng cao chất lượng và hiệu suất công tác của lực lượng này, Xã đội

đã lên kế hoạch huấn luyện, tập huấn định kỳ dưới sự hướng dẫn của Huyện đội Bạch Thông.

Hoạt động của các đoàn thể, đặc biệt là hoạt động của Chi đoàn Thanh niên Mai Lạp đã thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia vào các hoạt động kinh tế, xã hội của địa phương. Trong sản xuất nông nghiệp, Đoàn Thanh niên Mai Lạp tập trung vào lĩnh vực chủ yếu là giao thông, thủy lợi, làm phân bón. Tiêu biểu cho hoạt động này là đợt lao động hữu nghị của thanh niên Mai Lạp, Thanh Vân, Thanh Mai, Vi Hương trong xây dựng công trình xây dựng đập thủy lợi Vi Hương, Khuổi Dâng. Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên chỉ đạo đội thiếu niên tham gia phong trào "*Kế hoạch nhỏ*", thu nhặt phế liệu, phế phẩm, bán lấy tiền và tiết kiệm tiền gây quỹ xây dựng Khách sạn Khăn quàng đỏ của thiếu nhi cả nước.

Sau 10 năm lãnh đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược quan trọng do Đảng đề ra là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và đặc biệt là sau 5 năm (1981 - 1985) lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương về *Cải tiến công tác khoán, mở rộng "khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động"*, Chi bộ và nhân dân xã Mai Lạp đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đời sống của nhân dân đã được cải thiện. Kinh tế hộ gia đình xã

viên trong các hợp tác xã phát triển. Qua lãnh đạo, Chi bộ đã không ngừng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đây là cơ sở, nền tảng quan trọng để Chi bộ xã Mai Lạp lãnh đạo nhân dân địa phương bước sang thời kỳ thực hiện công cuộc đổi mới đất nước.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ MAI LẠP LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI VÀ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC THỜI KỲ 1986 - 2000

I. Lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990)

Trong những năm lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Chi bộ xã Mai Lạp đã lớn mạnh, trưởng thành. Đó là cơ sở để Chi bộ xã Mai Lạp được Tỉnh ủy Bắc Kạn ra quyết định chuẩn y thành Đảng bộ xã. Thực hiện quyết định của Tỉnh ủy Bắc Kạn, ngày 19/8/1986, Ban Thường vụ Huyện ủy Bạch Thông ra Nghị quyết số 78-NQ/BT về việc thành lập Đảng ủy cơ sở. Theo đó, Ban Thường vụ Huyện ủy Bạch Thông quyết định chuẩn y cho Chi bộ xã Mai Lạp được thành lập Đảng bộ xã trực thuộc Huyện; dưới Đảng bộ sẽ thành lập 7 chi bộ cơ sở⁽¹⁾. Đây là sự kiện chính trị quan trọng trong công tác xây dựng Đảng

⁽¹⁾ Theo *Nghị quyết số 78-NQ/BT ngày 19/8/1986 của Ban Thường vụ Huyện ủy Bạch Thông về việc thành lập Đảng ủy cơ sở*, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

Tuy nhiên, trên điều kiện thực tế, Đảng ủy xã Mai Lạp trong thời điểm này chỉ có 6 chi bộ cơ sở, một số chi bộ phải sinh hoạt ghép.

ở Mai Lạp, đánh dấu một bước trưởng thành mới về tổ chức, về chất lượng lãnh đạo của Đảng tại địa phương. Đồng thời, sự kiện này đã tạo thêm niềm tin, là động lực mới mạnh mẽ cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong lao động, học tập, công tác để xây dựng quê hương phát triển.

Cuối năm 1986, Đại hội Đảng bộ xã Mai Lạp lần thứ VI, nhiệm kì 1986 - 1988 được tổ chức. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã do đồng chí Hà Văn Đăng giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy. Về phía chính quyền, đồng chí Nông Phúc Thiên được Hội đồng Nhân dân bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong nhiệm kì mới, Đảng bộ xã Mai Lạp lãnh đạo nhân dân địa phương thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội ba năm 1986 - 1988 với mục tiêu: Ra sức đẩy mạnh sản xuất, từng bước ổn định tình hình kinh tế xã hội, ổn định đời sống nhân dân; xây dựng cơ cấu kinh tế lâm - nông nghiệp hợp lí; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội, củng cố hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa phù hợp với lực lượng sản xuất phát triển; tăng cường củng cố quốc phòng và an ninh, tiếp tục chặn đứng và đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực xã hội.

Bước vào thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội ba năm (1986 - 1988), Đảng bộ và nhân dân Mai Lạp phải đối diện với khó khăn trước mắt, đó tình trạng giá rét kéo

dài nên Mai Lạp bị thiệt hại 10% diện tích mạ. Trước thực trạng đó, Đảng bộ xã chủ trương thực hiện đồng bộ các biện pháp như nhập thêm thóc giống, chủ yếu là giống CR203, LC93-4, CH207 để bù đắp cho diện tích mạ bị chết rét; đồng thời đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ; trồng cây công nghiệp ngắn ngày như mía, lạc ở những chân ruộng cao; mạnh dạn áp dụng các tiến bộ khoa học kĩ thuật vào sản xuất. Xã đã tiến hành thử nghiệm một số giống ngô có năng suất cao, kháng bệnh tốt như LVN25, P4199. Sau khi trồng thử nghiệm, thấy hiệu quả, bà con nông dân đã đưa vào trồng đại trà. Nhờ những biện pháp đó, nông nghiệp của địa phương bắt đầu khởi sắc, đời sống của xã viên trong hợp tác xã được cải thiện.

Tuy nhiên, trong thực tế, đây là giai đoạn hết sức khó khăn đối với hoạt động của Hợp tác xã Mai Lạp. Sau mấy năm nông dân phấn khởi nhận ruộng, đẩy mạnh sản xuất, hình thức khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động bắt đầu xuất hiện những bất cập. Đó là việc chia nhỏ ruộng đất tạo nên tình trạng manh mún, gây khó khăn trong sản xuất, nhất là khâu làm đất. Sản suất “bung ra” nhưng nguồn sức kéo chưa đáp ứng kịp. Trâu của hợp tác xã được giao cho ba đến bốn gia đình sử dụng chung một con. Ruộng nhiều, trâu ít, để bảo đảm gieo cấy kịp thời vụ, gia đình nào cũng tận dụng tối đa sức kéo của trâu trong khi việc chăm sóc lại không được quan tâm đầy đủ vì “của chung không ai xót”

dẫn tới nhiều con trâu chết vì kiệt sức. Sức kéo đã thiếu càng thêm thiếu. Nguồn phân giảm sút. Khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, xã viên trong các hợp tác xã chỉ chuyên tâm vào phần việc của nhóm, của gia đình mình. Để điều động nhân lực cho những công việc chung như giao thông, thủy lợi, xây dựng nhà trẻ... hợp tác xã lại phải giao khoán ở mức cao để thu hút người lao động. Vì vậy lại tái diễn tình trạng “dong công, phóng điểm”. Sức kéo không đủ để làm đất, gieo cấy không kịp thời vụ, nguồn phân thiếu hụt, thủy lợi khó khăn dẫn tới hệ lụy là năng suất lúa và hoa màu giảm sút nhanh chóng.

Để khắc phục những khó khăn đó, Đảng ủy Mai Lạp chủ trương: Tập trung sức phát triển nông nghiệp toàn diện, đưa sản xuất nông nghiệp lên mặt trận hàng đầu. Đảng ủy xác định đây là mục tiêu số một để giải quyết chương trình lương thực, thực phẩm, ổn định đời sống nhân dân và làm nghĩa vụ lương thực với Nhà nước; phấn đấu đến năm 1988, bình quân lương thực theo đầu người ở Mai Lạp đạt 350 kg/người/năm. Để đạt mục tiêu trên, Đảng ủy xã tập trung cho hướng chính là thâm canh tăng vụ và tăng năng suất; tập trung xây dựng các vùng lúa cao sản với diện tích chiếm từ 20 - 30%; khai hoang phục hóa những nơi có điều kiện; sử dụng phân hóa học, thuốc trừ sâu vào sản xuất.

Cùng với những biện pháp đó, Đảng ủy chỉ đạo cần phải đẩy mạnh sản xuất màu, phát triển mạnh cây sắn, cây

ngô, trồng thêm các cây khoai lang, dong riềng, khoai sọ để đáp ứng cho nhu cầu chăn nuôi cũng như đề phòng những ngày giáp hạt. Đảng ủy xã chỉ đạo tiếp tục phát triển và khôi phục phong trào trồng cây công nghiệp trong toàn xã với việc mở rộng diện tích đỗ tương, lạc, vừng, thuốc lá, mía, trấu... Những biện pháp đó đã mang lại hiệu quả tích cực. Vụ xuân năm 1987, xã cấy hết 74 ha diện tích với năng suất đạt 35 - 40 tạ/ha. Nhu cầu lương thực, thực phẩm cho nhân dân được bảo đảm.

Trong chăn nuôi, cả đàn trâu, đàn lợn tập thể và đàn trâu trong gia đình đều được khuyến khích phát triển. Phòng Nông nghiệp của huyện đã tổ chức cung cấp giống tốt, thức ăn tổng hợp phòng dịch bệnh cho đàn gia súc.

Trong lâm nghiệp, phát huy thế mạnh sẵn có về rừng, Đảng ủy xã lãnh đạo công tác khai thác lâm sản theo quy hoạch, kế hoạch do huyện đề ra; thực hiện cân đối giữa khai thác và trồng rừng để xây dựng vốn rừng; tiếp tục hoàn thiện thực hiện giao đất, giao rừng và tổ chức sản xuất kinh doanh trên diện tích rừng đã giao. Cùng với các biện pháp đó, chính quyền địa phương khuyến khích chính sách khoán cho gia đình xã viên làm vườn rừng và bảo vệ rừng; có chính sách khuyến khích nhân dân, bộ đội, trường học trồng cây ở khắp mọi nơi để nhanh chóng phủ xanh đồi trọc. Trong giai đoạn 1986 - 1988, Mai Lạp cùng với các xã cụm phía nam của huyện Bạch Thông trồng thêm 1.500 ha

rừng tập trung. Đi đôi với chính sách khuyến khích trồng rừng, địa phương tăng cường giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân có ý thức bảo vệ rừng; ngăn chặn nạn phá rừng làm nương rẫy; kiên quyết xử lí thích đáng các đối tượng vi phạm nội quy và pháp lệnh bảo vệ rừng.

Về xây dựng cơ bản, trong năm 1987, bằng nguồn ngân sách của Nhà nước, tuyến đường ô tô Mai Lạp - Quang Thuận dài 7,7 km với tổng số vốn đầu tư 4.200.000 đồng đã được hoàn thành; từ đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa xã hội cho địa phương.

Trong thời gian này, công tác tuyển quân của địa phương được Huyện đội Bạch Thông đánh giá cao bởi kết quả tuyển quân tốt, giao quân nhanh.

Bên cạnh những kết quả đó, xã Mai Lạp thời điểm những năm 1986 - 1988 gặp phải nhiều khó khăn. Đó là tình hình quan hệ sản xuất ở Mai Lạp có chiều hướng phức tạp khi mà số lượng các cuộc tranh chấp ruộng đất, đòi ruộng "ông cha" nổi lên ngày càng nhiều. Công tác giáo dục chưa được quan tâm đúng mức. Kỳ thi tốt nghiệp trung học cơ sở năm 1988, cả xã Mai Lạp không có học sinh đỗ vào trường cấp ba⁽¹⁾.

(1) Theo Báo cáo số 06-BC/BT ngày của Huyện ủy Bạch Thông về tình hình thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm 1988, những chủ trương biện pháp lớn thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 1988, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

Ngày 05/4/1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/BCT *"Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp"* (gọi tắt là Khoán 10) nhằm mục đích hoàn thiện và nâng cao cơ chế khoán sản phẩm trong các hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất phát triển. Sau khi có Khoán 10, Tỉnh ủy Bắc Thái đề ra nhiều chính sách, đổi mới cơ chế quản lý, trong đó có chủ trương thực hiện chính sách một giá, thương mại hóa vật tư, người nông dân chỉ còn nghĩa vụ nộp thuế và các loại quỹ cho hợp tác xã, được tự do lưu thông sản phẩm của mình sau khi hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước và hợp tác xã. Tháng 6/1988, Đảng bộ xã Mai Lạp triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/BCT của Bộ Chính trị. Theo đó, Hợp tác xã Mai Lạp thực hiện việc chia ruộng đất cho các xã viên, giao xong trâu, bò cho hộ gia đình. Theo tinh thần của "Khoán 10", hợp tác xã chỉ còn làm nhiệm vụ cung ứng giống cây trồng và vật tư; tập huấn chuyển giao kỹ thuật gieo trồng mới cho nông dân.

Được sự đồng ý của Huyện ủy Bạch Thông, ngày 25/11/1988, Đại hội Đảng bộ xã Mai Lạp nhiệm kỳ 1988 - 1991 được tổ chức⁽¹⁾. Đại hội đề ra phương hướng cho nhiệm kỳ mới là tập trung thực hiện có hiệu quả chính sách Khoán 10; ổn định, phát triển tình hình xã hội. Đại hội

(1) Theo Nghị quyết 122-NQ/BT ngày 02/12/1988 của Huyện ủy Bạch Thông về công nhận Ban Chấp hành Đảng ủy xã Mai Lạp nhiệm kỳ 1988 - 1991, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

đã bầu Ban Chấp hành nhiệm kì mới gồm năm ủy viên: Hà Văn Đăng, Nông Phúc Thiên, Nông Văn Tấn, Lưu Đình Lệnh, Dương Văn Lanh. Ban Thường vụ thống nhất phân công đồng chí Hà Văn Đăng giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Phúc Thiên giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Văn Tấn giữ chức vụ Thường trực Đảng ủy⁽¹⁾.

Bước vào năm đầu tiên của nhiệm kì, Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế nông nghiệp của địa phương và bước đầu đạt kết quả tích cực.

Cuối năm 1988, xã đã cấy hết diện tích với cơ cấu giống chủ yếu CR203. Cây màu như sắn, ngô, lạc xuân đã được đưa vào gieo trồng. Trong năm này, Mai Lạp và Thanh Vân, Thanh Mai được giao 200 kg giống ngô TSB2 để trồng thử nghiệm. Sau khi thu hoạch cho kết quả tốt, Mai Lạp đã tiến hành trồng đại trà, vừa có thức ăn cho chăn nuôi, vừa đề phòng lúc giáp hạt. Là xã thuộc vùng được quy hoạch thành vùng cao sản nên thời điểm này Mai Lạp nhận gieo trồng thêm đỗ tương và bông (loại giống TH2). Để tăng năng suất, sản lượng cho cây trồng, bà con nhân dân đã được hướng dẫn sử dụng các loại phân hóa học như đạm Urê 53, Sun-phát 13, Ka-li 3, thuốc trừ sâu 3T...

(1) Theo Nghị quyết 122-NQ/BT ngày 02/12/1988 của Huyện ủy Bạch Thông về công nhận Ban Chấp hành Đảng ủy xã Mai Lạp nhiệm kì 1988 - 1991, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

Có thể khẳng định cơ chế khoán theo tinh thần Nghị quyết 10 thực sự trở thành động lực thúc đẩy sản xuất phát triển. Người nông dân thực sự gắn bó với ruộng đất. Tuy nhiên, khó khăn lớn nhất của Mai Lạp trong phát triển sản xuất ở giai đoạn này không phải nằm ở khâu sản xuất mà do tình hình tranh chấp ruộng đất “ông cha” xảy ra tràn lan ở hầu khắp xã. Tình trạng này kéo sang tận đầu năm 1989. Nguyên nhân của việc tranh chấp, đòi đất là vì lợi ích kinh tế, muốn dành ruộng cho con cháu; cán bộ đảng viên thiếu gương mẫu; diện tích đất canh tác quá thấp với quá nhiều hạng đất; các chính sách quy định về ruộng đất không được triển khai, chấp hành đồng bộ; việc triển khai nghị quyết của Đảng chưa đến từng đảng viên, quần chúng...

Trước tình trạng đó, ngày 27/02/1988, Ban Thường vụ Huyện ủy Bạch Thông ra Chỉ thị số 05-CT/BT và Thường trực Ủy ban nhân dân huyện ra Quyết định số 28/QĐ-UBND cho tạm dừng công tác khoán gọn. Đảng ủy, chính quyền huyện Bạch Thông lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã cho cán bộ xã viên tiếp tục canh tác trên diện tích theo nội dung Khoán 100 của Ban Bí thư Trung ương. Huyện ủy quán triệt: Cần chấn chỉnh những lệch lạc và hướng dẫn hợp tác xã chuẩn bị tốt các phương án rồi mới được triển khai theo tinh thần Khoán 10. Để ổn định tình hình, Ban Thường vụ Huyện ủy Bạch Thông quyết định lập hai đoàn thanh tra

ruộng đất để giải quyết vấn đề tranh chấp ở bốn xã Mai Lạp, Vi Hương, Tú Trĩ, Cao Kỳ.

Sang đến năm 1989, để tiếp tục khắc phục tình trạng tranh chấp ruộng đất ở Mai Lạp, Huyện ủy Bạch Thông chỉ đạo giải quyết với biện pháp thuyết phục là chính, đồng thời quán triệt luật đất đai, chính sách và cơ chế khoán mới cho nông dân thông hiểu, từ đó tiến hành xem xét điều chỉnh những trường hợp không công bằng, không hợp lý. Huyện ủy chủ trương: Nếu hợp tác xã chưa chuẩn bị được kế hoạch giao khoán thì cho xã viên lùi về vị trí cũ, tiếp tục canh tác để đến khi hợp tác xã có phương án khoán mới thì mới cho triển khai.

Đợt tranh chấp ruộng đã tác động đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nông dân. Nhiều người băn khoăn, lo lắng sợ mất ruộng, mất trâu, không an tâm sản xuất, nhất là đối với đồng bào khai hoang và đồng bào “hạ sơn”. Một lần nữa, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo các ngành và các cơ quan để tiếp tục giải quyết việc tranh chấp ruộng đất. Ngày 23/02/1989, Ban Thường vụ Huyện ủy ra Chỉ thị 01-CT/BT xử lý đảng viên vi phạm và tranh chấp ruộng đất. Tiếp đó, ngày 28/02/1989, Ban Thường vụ Huyện ủy ra Chỉ thị 02-CT/BT lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết tranh chấp ruộng đất. Thường trực Ủy ban nhân dân huyện ra Hướng dẫn số 57/HD-UBND trung tập 50 cán bộ của các ban, ngành

xuống 15 xã (trong đó có Mai Lạp) để giúp cơ sở giải quyết tranh chấp ruộng đất, sửa chữa và uốn nắn những lệch lạc trong công tác khoán. Đến ngày 15/5/1989, tình trạng tranh chấp ruộng đất ở Mai Lạp đã được giải quyết ổn thỏa, nhân dân đã ổn định sản xuất.

Qua việc giải quyết tranh chấp ruộng đất trên địa bàn xã, Đảng ủy đã có nhiều bài học lãnh đạo quý giá, đó là phải lấy giáo dục thuyết phục là chính để giải quyết trong nội bộ, tuyên truyền giáo dục luật đất đai; bên cạnh đó cũng cần phải có dùng biện pháp hành chính, pháp luật đối với những cá nhân cố tình lấn chiếm ruộng đất, vi phạm luật đất đai gây khó khăn cho hợp tác xã; đảng viên, cán bộ phải gương mẫu trong thực hiện các chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước...

Sau hai năm giải quyết tranh chấp, để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ cơ sở, Huyện ủy Bạch Thông đã mở các hội nghị nhằm uốn nắn kịp thời những lệch lạc trong công tác cán bộ, đảng viên; nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng. Quán triệt sự chỉ đạo của Huyện ủy Bạch Thông, Đảng ủy Mai Lạp đã xây dựng nền nếp sinh hoạt Đảng theo định kỳ; duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo trong Đảng; từng bước tiến hành trẻ hóa đội ngũ cán bộ, tăng cường cán bộ là người dân tộc thiểu số; nâng cao hoạt động đấu tranh phê và tự phê bình. Với những việc làm thiết thực

đó, Đảng bộ đã củng cố được niềm tin của quần chúng nhân dân.

Do hoạt động kinh tế của xã chủ yếu là hoạt động phát triển nông, lâm nghiệp nên tiểu thủ công nghiệp cũng hạn chế. Trên địa bàn xã chưa xuất hiện cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp quy mô lớn. Chính vì vậy, từ năm 1987 trở đi, để khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, Mai Lạp đã đầu tư, mở rộng sản xuất tiểu thủ công nghiệp, miễn hoặc giảm thuế cho các mặt hàng tiêu dùng, đề xuất ý kiến lên cấp trên để tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất tiểu thủ công nghiệp phát triển.

Cùng với hoạt động sản xuất kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, Đảng bộ xã Mai Lạp chú trọng phát triển văn hóa - xã hội. Để nâng cao chất lượng dạy và học, xã đã tiến hành kiên cố hóa lớp học, nâng cao chất lượng giáo dục, giảm tỉ lệ học sinh nghèo bỏ học, xóa bỏ nạn mù chữ cho những người trong độ tuổi.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có nhiều hoạt động, góp phần tích cực vào việc phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế, xã hội hằng năm của địa phương. Mặt trận Tổ quốc tích cực tham gia xây dựng, củng cố chính quyền trong cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân ba cấp năm 1989. Thông qua bầu cử, nhân dân địa phương đã lựa chọn được những người có năng lực, đáp

ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới để tham gia làm việc tại Hội đồng Nhân dân, Ủy ban nhân dân xã. Mặt trận Tổ quốc cũng đã phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ trong công tác hòa giải, qua đó củng cố hơn nữa sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Hội Liên hiệp Phụ nữ tiếp tục động viên hội viên hưởng ứng tham gia các phong trào do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động như: Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình; chăm sóc, nuôi dạy con cái. Hội Nông dân phối hợp với các Ban Quản lý hợp tác xã nông nghiệp, giáo dục, động viên nông dân tích cực đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, động viên nông dân chấp hành nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Các hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên từng bước được khôi phục, phát huy vai trò của Đoàn trong các hoạt động xã hội. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã đóng góp tích cực vào việc thực hiện thắng lợi những mục tiêu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, trật tự của địa phương.

Tháng 5/1989, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ra chỉ thị mở cuộc vận động chính trị cả nước thực hiện chính sách hậu phương quân đội và củng cố quốc phòng ở địa phương. Ngày 17/10/1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra chỉ thị tổ chức *Ngày hội Quốc phòng toàn dân* trong phạm vi cả nước nhân dịp kỉ niệm

lần thứ 45 ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/1989). Đầu tháng 12/1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra chỉ thị tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với nhiệm vụ xây dựng lực lượng dự bị động viên và dân quân, tự vệ trong tình hình mới, chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội ở cơ sở. Quán triệt chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng, Chính phủ và các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của Quân khu và của tỉnh, trong hai năm 1990 - 1991, cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể của Mai Lap đẩy mạnh thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ quân đội nghỉ hưu, đối với thương binh, gia đình liệt sĩ được cấp ủy Đảng, chính quyền Mai Lap quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Chính sách hậu phương quân đội được tổ chức thực hiện tốt đã có tác động tích cực đến công tác xây dựng, củng cố tổ chức và nâng cao chất lượng của lực lượng vũ trang địa phương.

Như vậy có thể thấy, sau 5 năm thực hiện đường lối đổi mới, vượt qua nhiều khó khăn, Đảng bộ và nhân dân Mai Lap đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Những kết quả trên đây có ý nghĩa quan trọng, tạo tiền đề thuận lợi để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã bước vào giai đoạn mới.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 1991 - 1996

Năm 1991, nhân dân xã Mai Lạp cùng với nhân dân cả nước bước vào thời kỳ tiếp theo của công cuộc đổi mới. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (6/1991) nhận định: Công cuộc đổi mới toàn diện của đất nước đã thực hiện được 5 năm và đem lại nhiều thành tựu đáng kể trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và tiểu thủ công nghiệp. Kinh tế có bước phát triển khá. Việc xóa bỏ nền kinh tế tập trung, quan liêu bao cấp chuyển sang nền kinh tế thị trường đã khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, hàng hóa dồi dào, phong phú, làm cho bộ mặt của đất nước có nhiều thay đổi. Đặc biệt, việc bình thường hóa quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc đã mở ra một hướng đối ngoại của nước ta. Trên thị trường, mặt hàng phong phú, đa dạng hơn. Việc mua - bán của nhân dân trở nên thuận tiện, giá cả ổn định, nhất là hàng hóa nông sản của nông dân không còn tồn đọng. Tuy nhiên, đời sống của đa số nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Nhiều hộ nông dân không đủ lương thực vào mùa giáp hạt.

Trước bối cảnh có nhiều thay đổi đó, ngày 02/01/1992, Đại hội Đảng bộ xã Mai Lạp nhiệm kì

1991 - 1993 được tiến hành⁽¹⁾. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm năm đồng chí: Nông Phúc Thiên, Dương Văn Lanh, Nông Văn Tấn, Hà Văn Huyền, Nông Thế Bích. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã phân công nhiệm vụ cho các ủy viên. Theo đó, đồng chí Nông Phúc Thiên được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Dương Văn Lanh được bầu chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Văn Tấn, Thường trực Đảng ủy được bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy⁽²⁾.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo phát triển nông nghiệp - lâm nghiệp - chăn nuôi và kinh tế RVAC (rừng - vườn - ao - chuồng), ổn định xã hội, củng cố an ninh quốc phòng. Trong sản xuất nông nghiệp - lâm nghiệp, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo bà con nhân dân cấy hết diện tích lúa. Nhiều giống lúa mới được đưa vào sản xuất như CR203, K3, 184, cùng với đó là các cây hoa màu như đỗ tương, lạc. Nguồn nước tưới tiêu được chủ động. Các biện pháp kỹ thuật về chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh được chú trọng nên năng suất lúa của xã khá cao, đạt 32 - 35 tạ/ha. Một số hộ đạt năng suất lúa trên 40 tạ/ha; bình

⁽¹⁾ Theo Nghị quyết 12-NQ/BT ngày 04/01/1992 của Huyện ủy Bạch Thông về việc công nhận cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 1991 - 1993, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

⁽²⁾ Theo Quyết định số 12-QĐ/BT ngày 04/01/1992 của Huyện ủy Bạch Thông về việc công nhận cấp ủy cơ sở xã Mai Lạp nhiệm kỳ 1991 - 1993, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

quân lương thực của xã trong thời kỳ này đạt từ 30 đến 35 kg thóc/người/tháng (gấp đôi những năm 1983, 1984).

Trong chăn nuôi, đàn gia súc được tiếp tục chú trọng để lấy sức kéo. Đàn lợn của địa phương tăng so với các năm trước. Trung bình mỗi hộ gia đình chăn nuôi từ một đến hai con lợn. Sản lượng cá, gà tăng so với những năm trước 10-15%. Thu nhập bình quân của xã trong thời gian này đạt từ 5 đến 7 triệu đồng trên một héc-ta canh tác. Xã đã từng bước ổn định giao ruộng đất lâu dài đến hộ gia đình; lập xong sổ bộ thuế, thu thuế theo sổ bộ theo đúng Nghị định 64/CP của Chính phủ; chủ động được công tác thủy lợi. Với những kết quả đó, năm 1993, Mai Lạp đã thanh toán dứt nợ với Nhà nước về những khoản nợ những năm 1991, 1992. Năm 1994, xã đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu đối với Nhà nước, đạt 109% kế hoạch⁽¹⁾.

Trạm Y tế xã thực hiện đúng nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân và thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế đề ra. Trong ba năm (1991 - 1993), Trạm Y tế đã tiến hành khám chữa bệnh cho hàng trăm lượt người; thực hiện tiêm chủng được cho hơn một trăm lượt trẻ em; thực hiện có hiệu quả các chương trình phòng chống các bệnh như: Thanh toán bệnh phong, phòng bệnh

(1) Theo Báo cáo số 12-BC/HU ngày 25/12/1994 của Huyện ủy Bạch Thông về công tác năm 1994, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

bướu cổ, phòng chống bệnh dại, phòng chống lao cấp 2, phòng chống sốt rét. Đặc biệt, trong năm 1993, Mai Lạp đã không chế kịp thời được dịch sốt rét trên địa bàn xã nên không có trường hợp người dân tử vong vì bệnh dịch này.

Về công tác quân sự địa phương, xã luôn hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân bảo đảm chất lượng, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Công tác xử lý theo luật nghĩa vụ quân sự được tiến hành nghiêm túc. Xã đã xử nghiêm khắc trường hợp chống khám nghĩa vụ quân sự.

Công tác xây dựng Đảng được thường xuyên củng cố, nền nếp sinh hoạt Đảng được duy trì chặt chẽ. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ đã có nghị quyết về công tác cán bộ nhằm nâng cao hiệu lực công tác quản lý ở địa phương như: Củng cố, kiện toàn bộ máy Ủy ban nhân dân xã, các thôn và các đoàn thể; có chương trình làm việc cụ thể với cơ sở như giao ban, phân công nhiệm vụ, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ. Công tác kiểm tra được tiến hành theo đúng Điều lệ Đảng viên, trong nhiệm kỳ 1991 - 1993, Đảng bộ xã đã tiến hành xử lý cách chức một đảng viên do vi phạm Điều lệ Đảng⁽¹⁾.

Công tác lãnh đạo các đoàn thể tiếp tục được chú trọng. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc động viên các thành viên

(1) Theo Báo cáo số 18-BC/HU ngày 08/11/1993 của Huyện ủy Bạch Thông về công tác tháng 10/1993, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

thực hiện đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, làm tốt các cuộc vận động như quỹ tình nghĩa, ủng hộ nhân dân Cu-ba, chống bão lụt...

Qua việc thực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1991 - 1993 có thể thấy tình hình kinh tế, chính trị của địa phương ổn định. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đó, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã vẫn tồn tại một số hạn chế, đó là: Tốc độ chuyển dịch sang kinh tế hàng hóa chậm; tình hình giáo dục của địa phương trong thời gian này chưa được quan tâm đúng mức, đặc biệt là giáo dục bậc mầm non (xã vẫn chưa mở được trường mẫu giáo); công tác bảo vệ rừng chưa tốt, vẫn còn nạn chặt phá, đốt rừng phòng hộ để lấy đất làm nương rẫy; trên địa bàn xã vẫn còn hiện tượng trộm cắp, nghiện hút, gây gỗ đánh nhau khiến tâm lí của bà con nhân dân hoang mang⁽¹⁾.

Được sự đồng ý của Huyện ủy Bạch Thông, trong hai ngày 29 - 30/3/1994, Đại hội Đảng bộ xã Mai Lạp nhiệm kỳ 1994 - 1996 được tổ chức. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm năm đồng chí: Dương Văn Lanh, Hà Văn Huyền, Nông Văn Tấn, Nông Phúc Thiên, Nông Văn Nhập. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành Đảng bộ đã phân công nhiệm vụ cho thành viên. Theo đó, đồng Dương Văn

⁽¹⁾ Theo Báo cáo số 17-BC/BT ngày 28/10/1992 của Huyện ủy Bạch Thông về công tác quý III năm 1992, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

Lanh được phân công giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Hà Văn Huyền giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Văn Tấn - Thường trực Đảng ủy - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã⁽¹⁾. Sau Đại hội, Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo nhân dân thực hiện bầu cử Hội đồng Nhân dân ba cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã nhiệm kỳ 1994 - 1999. Hội đồng Nhân dân xã nhiệm kỳ 1994 - 1999 đã bầu đồng chí Hà Văn Huyền giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Mai Lạp nhiệm kỳ 1994 - 1996 xác định phát triển sản xuất nông nghiệp theo cơ cấu chính là *nông nghiệp - lâm nghiệp - dịch vụ, hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ*. Mục tiêu là năng suất đạt từ 32 đến 33 tạ/ha; bình quân lương thực đầu người đạt 30 đến 35 kg thóc/tháng.

Để đạt được mục tiêu trên, Đảng bộ xã chỉ đạo phải bảo đảm được diện tích, năng suất được giao; đầu tư vào giống lúa cho năng suất cao; bảo đảm phân bón, thuốc trừ sâu phục vụ sản xuất; bảo đảm thủy lợi phải nhanh chóng, kịp thời vụ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cùng với tinh thần lao động hăng say của bà con nhân dân xã Mai Lạp, sản xuất nông nghiệp của địa phương phát triển ổn định. Bình quân lương thực đầu người giữ vững ở mức 30 kg đến

(1) Theo Nghị quyết số 29/NQ-BT ngày 06/4/1994 của Huyện ủy Bạch Thông về việc công nhận cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 1994 - 1995, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

35 kg thóc/tháng. Chăn nuôi phát triển hơn giai đoạn trước với sự gia tăng của đàn trâu, bò, lợn, gà, cá. Nhiều loại cây, con có giá trị kinh tế cao đưa vào sản xuất, phá vỡ thế độc canh của cây lúa.

Công tác văn hóa xã hội tiếp tục được quan tâm. Vấn đề chăm sóc sức khỏe bước đầu cho nhân dân địa phương được Đảng ủy rất chú trọng. Công tác khám chữa bệnh được Trạm Y tế xã thực hiện có hiệu quả. Hàng trăm lượt trẻ em được tiêm phòng 6 loại bệnh, được uống vitamin A, được sử dụng vắc-xin phòng bại liệt, vắc-xin phòng viêm não. Việc thực hiện chính sách xã hội được Đảng bộ xã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Mỗi năm, các đối tượng có tiêu chuẩn đặc biệt đều được nhận tiền hỗ trợ.

Cùng với các nhiệm vụ trên, Đảng bộ chú trọng khâu xây dựng đội ngũ chính quyền có đủ trình độ, năng lực, nghiệp vụ chuyên môn để tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng đề ra bằng cách từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ, quan tâm chăm lo bồi dưỡng cán bộ kế cận. Đảng ủy xã kiên quyết xem xét, xử lý những cán bộ thiếu tinh thần, trách nhiệm. Với những kết quả đó, trong các năm 1994 - 1995, Đảng bộ xã Mai Lạp được Huyện ủy Bạch Thông đánh giá là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể khác như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh

được Đảng ủy xã tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động. Mặt trận Tổ quốc tiến hành sinh hoạt đều đặn, động viên thành viên tham gia các hoạt động xã hội, thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đoàn Thanh niên xã tổ chức kiện toàn các chi đoàn theo địa bàn; tiến hành tổ chức hoạt động hè cho thanh thiếu nhi. Năm 1995, Đoàn Thanh niên Mai Lạp đã huy động đoàn viên trong xã tu sửa tuyến đường Mai Lạp đi Quang Thuận do mưa lũ làm xói lở.

Nhìn một cách tổng quát, qua các năm thực hiện các Nghị quyết Đại hội của Đảng bộ trong điều kiện tình hình kinh tế đất nước còn nhiều khó khăn, cơ chế chính sách chưa ổn định, nền sản xuất chủ yếu là nông nghiệp lại thường xuyên bị thiên tai tàn phá, đời sống xã hội còn nhiều khó khăn thì việc giữ vững được sản xuất, ổn định được tình hình trong những năm 1986 - 1995 trên địa bàn xã, là một cố gắng lớn của toàn Đảng bộ. Những kết quả đó đã tạo ra thế và lực để Đảng bộ bước vào lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn sau.

III. Lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện đường lối của Đảng về công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (1996 - 2000)

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1996), nước ta đạt được nhiều thành tựu trên mọi

mặt của đời sống xã hội và bắt đầu chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước. Đây là giai đoạn quan hệ hợp tác kinh tế giữa Việt Nam với nhiều quốc gia trên thế giới được mở rộng, đưa đến những thời cơ lớn để phát triển, nhưng đất nước cũng đứng trước những nguy cơ mà Đảng ta đã nêu ra từ Hội nghị Đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kì khóa VII, đó là: Tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới; nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa; nguy cơ về nạn tham nhũng và tệ quan liêu; nguy cơ *diễn biến hòa bình* của các thế lực thù địch.

Trong bối cảnh chung cả nước, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Bạch Thông có nhiều thay đổi tích cực. Các hoạt động kinh tế nông nghiệp, dịch vụ phát triển. Hàng hóa ngày càng đa dạng, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của người dân. Trên địa bàn xã Mai Lạp, văn hóa - xã hội phát triển ổn định. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện.

Nhằm đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kì 1994 - 1996 và đề ra phương hướng, mục tiêu trong nhiệm kì tiếp theo, đầu tháng 01/1996, Đại hội Đảng bộ xã Mai Lạp nhiệm kì 1996 - 2000

được tiến hành⁽¹⁾. Đại hội khẳng định: Trong nhiệm kì 1994 - 1996, Đảng bộ xã lãnh đạo hoàn thành cơ bản nhiệm vụ phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ xã luôn giữ vững nguyên tắc tập trung, dân chủ, tập thể lãnh đạo đi đôi với cá nhân phụ trách.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá kết quả trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kì 1994 - 1996, đồng thời xuất phát từ đặc điểm tình hình của địa phương, Đại hội đề ra mục tiêu, phương hướng trong nhiệm kì 1996 - 2000 là: Tiếp tục sự nghiệp đổi mới, trong đó nhiệm vụ trọng tâm là phát triển kinh tế, xã hội; giữ vững an ninh, quốc phòng. Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 9 ủy viên. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm ba đồng chí: Dương Văn Lanh, Hà Văn Huyền, Nông Văn Tấn. Đồng chí Dương Văn Lanh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Hà Văn Huyền được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Văn Tấn được bầu giữ chức vụ Thường trực Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Tổ chức bộ máy chính quyền xã được kiện toàn sau Đại hội; đồng chí Hà Văn

(1) Theo Báo cáo số 40/BC-TC ngày 10/02/1996 của Huyện ủy Bạch Thông: Trừ hai Đảng bộ là Bạch Thông (do mới thành lập) và Phương Linh (do mới đổi tên), còn lại các chi, Đảng bộ đã đại hội xong trong tháng 01/1996.

Huyền - Phó Bí thư Đảng ủy - được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Đại hội đã thống nhất các mục tiêu cơ bản trong nhiệm kì 1996 - 2000 là: Phấn đấu đến năm 2000, 1 ha đất ruộng đạt giá trị 15 triệu đồng, 1 ha đất trồng cây ăn quả đạt giá trị 20 triệu đồng; giữ ổn định trong chăn nuôi... Để tập trung thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Đại hội, Đảng bộ đưa ra khẩu hiệu hành động trong nhiệm kì này là: 1. Không cấy chay, bừa chui. 2. Không thả rông gia súc. 3. Mỗi nhà một vườn cây ăn quả. 4. Mỗi thôn bản là một tổ ấm văn minh.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ xã chủ trương: Tập trung khai thác nhanh tiềm năng thế mạnh về các điều kiện tự nhiên như đất đai, khí hậu, nguồn nước... để phát triển sản xuất lâm - nông - nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa. Phương châm đối với trồng trọt là tiếp tục khôi phục lại vốn rừng; trọng tâm là: Phát triển vùng cây hời, cây khoai tàu; đồng thời tiếp tục chỉ đạo thâm canh lúa nước để đạt năng suất và hiệu quả cao. Đối với chăn nuôi: Tập trung phát triển chăn nuôi đại gia súc như trâu, bò, dê; khuyến khích nông dân chăn nuôi các loại gia súc gia cầm, nuôi cá.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội, Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội.

Trên lĩnh vực sản xuất căn cứ vào diện tích đất nông nghiệp hiện có của địa phương, Đảng ủy chỉ đạo từng bước đưa giống lúa lai, lúa Bao thai thuần chủng, Kim cương 89, Khang dân, C71 vào sản xuất đại trà. Trên đất vườn đồi, tập trung cải tạo vườn tạp, trồng các loại cây ăn quả, cây chè để có thu nhập thường xuyên, ổn định. Những năm 1999 - 2000, thời tiết không thuận lợi, Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân theo dõi sát sao công tác làm thủy lợi, huy động bà con tu sửa, nạo vét các mương, phai, tận dụng mọi nguồn nước, bảo đảm kịp thời cho gieo cấy. Nhờ áp dụng những biện pháp trên nên năng suất, sản lượng lương thực của xã tăng đều qua các năm. Năm 1998, diện tích trồng cây lương thực của Mai Lạp là 75,35 ha, năng suất 30 tạ/ha. Năm 2000, diện tích lúa tăng lên 80,55 ha, năng suất lúa duy trì ở mức 30 - 32 tạ/ha, một số cánh đồng của xã đạt 35-36 tạ/ha. Việc duy trì diện tích trồng cây hoa màu (ngô, khoai, sắn) trong những năm 1996 - 2000 đã giúp cho Mai Lạp bảo đảm đời sống của đồng bào vùng cao, hạn chế phát rừng làm nương rẫy. Năm 1998, bình quân lương thực (thóc) đạt 198,7 kg/người, năm 2000 tăng lên 275 kg/người. Cuối năm 1998, Mai Lạp được huyện tăng cường một cán bộ khuyến nông. Cùng với đó, xã tiếp tục thực hiện tốt quy trình thâm canh, ứng dụng các biện pháp khoa học kĩ thuật về giống, phân bón nên năng suất ở một số cánh đồng đạt xấp xỉ 40 tạ/ha.

Trong chăn nuôi, đàn gia súc của Mai Lạp tăng qua các năm. Tuy nhiên, trong những năm 1997 - 1998, công tác tiêm vắc-xin phòng chống bệnh dịch cho đàn gia súc chưa hiệu quả nên trên địa bàn xã xảy ra dịch bệnh tụ huyết trùng đối với trâu làm chết hơn 10 con. Để khắc phục tình trạng này, Đảng ủy xã đã chỉ đạo quyết liệt, nghiêm túc việc tiêm phòng đợt hai cho đàn gia súc trên toàn bộ địa bàn của xã theo sự chỉ đạo của Phòng Nông nghiệp huyện. Mỗi năm xã duy trì đàn trâu, bò gần 700 con, đàn lợn gần 1.000 con; chăn nuôi gia cầm được đẩy mạnh trong các hộ gia đình.

Công tác trồng rừng của Mai Lạp trong thời gian này đạt hiệu quả tích cực. Năm 1997, Huyện ủy Bạch Thông đã đề nghị tỉnh tạo điều kiện cho Lâm trường Chợ Mới được mở rộng phạm vi sản xuất ở ba xã Thanh Mai, Thanh Vận và Mai Lạp. Đây là động lực để nhân dân chuyên tâm vào công tác chăm sóc, bảo vệ, tu bổ và khai thác rừng. Năm 1997, xã không trồng rừng mới chỉ tập trung chăm sóc rừng đã trồng trong năm 1995, 1996 và giao khoán rừng đầu nguồn cho bốn thôn với diện tích 623,43 ha⁽¹⁾. Năm 1998, xã nghiệm thu được 59,28 ha; khoán bảo vệ rừng được 621,63 ha cho bà con nhân dân; khai thác được 100 m³ gỗ, 84 tấn vầu. Nguồn lợi từ rừng đã từng bước góp ổn định đời sống của bà con nhân dân. Tuy nhiên, trong những năm

(1) Theo Báo cáo của Ủy ban Nhân dân xã Mai Lạp về thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 1997, Tài liệu Lưu tại Văn phòng Ủy ban xã Mai Lạp.

1996 - 2000, ở Mai Lạp diễn ra tình trạng một số bà con nhân dân thiếu ăn buộc phải khai thác lâm sản để bán đóng gạo ăn. Mặt khác, trong thời gian này, trên địa bàn xã vẫn xảy ra hiện tượng khai thác rừng trái phép như khu Đèo Quẻ (Bản Ruộc), Keo Piềng (Bản Rả). Trước thực trạng đó, Ủy ban nhân dân xã đã hướng dẫn bà con làm thủ tục xin cấp giấy phép khai thác theo quy định của Nhà nước, đồng thời xã có kế hoạch xin trợ cấp cứu đói giúp giáp hạt cho các hộ để hạn chế khai thác lâm sản phá rừng⁽¹⁾. Cùng với đó, Ban Định canh định cư huyện Chợ Mới đã cấp vốn cho hai thôn 7 và thôn 8 (nay là thôn Khuổi Đác và Tổng Vụ) trồng cây ăn quả, mỗi hộ 300.000 đồng, tổng trị giá 10.800.000 đồng, qua đó đã động viên đồng bào yên tâm sản xuất.

Về công tác xây dựng cơ bản, trong 5 năm (1996 - 2000), bằng nguồn vốn đầu tư của Chính phủ, xã đã triển khai thi công và tu sửa các công trình thủy lợi, bảo đảm phục vụ sản xuất như tu sửa đập Nà Chằng với tổng kinh phí 150 triệu đồng; xây dựng đập Nà Mèn với tổng kinh phí 151.578.751 đồng. Bằng nguồn kinh phí của Nhà nước và địa phương, xã tiến hành xây dựng lại nhà chợ, xây thêm hai phòng học mới, tu sửa toàn bộ phòng học lợp

⁽¹⁾ Theo Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 16/3/1996 của Huyện ủy Bạch Thông về *Báo cáo chính trị và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kì 1996 - 2000*, Tài liệu lưu tại Huyện ủy Bạch Thông.

bằng gianh, cộ; tu sửa các tuyến đường liên thôn và tuyến đường từ trung tâm xã đi Quang Thuận. Năm 2000, với kinh phí từ Chương trình 135, xã được đầu tư số vốn 400 triệu đồng để xây dựng tuyến đường từ trụ sở Ủy ban nhân dân xã Mai Lạp đi Thanh Mai, nhưng để đáp ứng nhu cầu cấp thiết của địa phương, nguồn kinh phí này được cấp trên chuyển sang xây dựng Trường Tiểu học - Trung học Cơ sở Mai Lạp; xây dựng đập Nà Luông, đập Nà Khau. Những công trình trên sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng đã góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

Từ năm 1998, khu chợ của xã được quy hoạch ổn định nên việc buôn bán kinh doanh của địa phương phát triển, từ đó góp phần tăng nguồn thu cho địa phương. Công tác tín dụng phát huy hiệu quả. Trong năm 1998, xã hoàn chỉnh 138 hồ sơ của các hộ gia đình đề nghị Ngân hàng cho vay sản xuất với tổng số vốn 250 triệu đồng.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng bộ, chính quyền xã luôn chú trọng đến công tác đẩy mạnh các hoạt động xã hội, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện Nghị quyết lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về Chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, công tác giáo dục trong nhà trường tiếp tục nhận được sự quan tâm

của cấp ủy và các tầng lớp nhân dân. Xã đã xây dựng được trường Mầm non, huy động 100% số cháu trong độ tuổi đến lớp. Trường Tiểu học - Trung học Cơ sở xã duy trì sĩ số lớp, số học sinh theo đúng độ tuổi. Năm học 1996 - 1997, toàn trường không có học sinh bỏ học; tỉ lệ học sinh lớp 5 tốt nghiệp đạt 100%; lớp 9 đạt 72,7%; trong năm học này, trường có học sinh giỏi cấp huyện⁽¹⁾.

Trên lĩnh vực văn hóa, Đảng bộ xã triển khai sâu rộng Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư* do Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khởi xướng. Năm 1996, xã có 20% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình tiên tiến; năm 2000, tỉ lệ này là hơn 30%. Năm 1998, xã kết hợp với Phòng văn hóa huyện Chợ Mới⁽²⁾ tổ chức các đêm biểu diễn văn nghệ, giao lưu văn hóa với chủ đề mừng Đảng, mừng xuân, chống tệ nạn xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Năm 1999, xã đã xây dựng được Làng văn hóa Bản Pá. Các hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao được duy trì. Ngoài ra, xã còn tổ chức giao lưu bóng chuyền cụm ba xã

(1) Theo Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế, xã hội năm 1998 của Ủy ban Nhân dân xã Mai Lạp, Tài liệu lưu tại Văn phòng Ủy ban Nhân dân xã Mai Lạp.

(2) Năm 1998, huyện Chợ Mới được thành lập, Mai Lạp trực thuộc huyện Chợ Mới.

Mai Lạp - Thanh Mai - Thanh Vận thu hút đông đảo quần chúng tham gia.

Thực hiện đạo lí “Uống nước, nhớ nguồn”, Đảng ủy xã đã lãnh đạo tốt công tác “Đền ơn, đáp nghĩa” bằng những việc làm thiết thực như: Thăm hỏi, động viên, tặng sổ tiết kiệm cho các gia đình chính sách. Ngày 26/7/1996, xã đã cùng cơ quan chức năng của huyện Bạch Thông tổ chức lễ đón nhận, phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng cho mẹ Mông Thị Chu - 80 tuổi có một con duy nhất là liệt sĩ. Đây là một vinh dự lớn đối với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Mai Lạp, là sự quan tâm và ghi nhận của Đảng, Nhà nước đối với công lao, sự đóng góp và sự hy sinh xương máu của nhân dân các dân tộc của địa phương trong quá trình đấu tranh giành độc lập cho Tổ quốc. Với tinh thần “Tương thân, tương ái”, Đảng bộ, chính quyền xã chú trọng, quan tâm đến những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trong xã hội. Trong năm 1996, xã phát động đợt ủng hộ gia đình chịu hậu quả của thiên tai, hỏa hoạn; xét đề nghị một đối tượng cô đơn và một đối tượng không có khả năng lao động hưởng chế độ theo Quy định 202/CP của Chính phủ. Trong công tác xóa đói, giảm nghèo, chính quyền xã đã thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ người nghèo vay vốn để sản xuất. Năm 1997, xã lập hồ sơ đề nghị vay vốn hộ nghèo cho 104 hộ với số vốn vay là 202 triệu đồng. Năm 1999, số hộ được vay tăng lên 114 hộ với số

kinh phí là 228 triệu đồng. Trong năm 1999, địa phương đã xét đề nghị huyện hỗ trợ 41 hộ giáp hạt trong toàn xã với số tiền là 3.840.000 đồng. Những giải pháp đó đã góp phần đưa tỉ lệ hộ đói của Mai Lạp giảm dần qua các năm, trung bình mỗi năm, trên địa bàn xã có 10 hộ thoát nghèo.

Trong công tác y tế, cán bộ nhân viên chuyên trách nêu cao tinh thần trách nhiệm của người thầy thuốc; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; thực hiện các chương trình y tế có hiệu quả. 95% trẻ em trên địa bàn xã được tiêm phòng và uống thuốc dự phòng 6 bệnh nguy hiểm; 95% phụ nữ có thai được tiêm phòng uốn ván và khám thai định kỳ.

Về an ninh chính trị, từ tháng 9/1998, Mai Lạp thuộc địa giới hành chính huyện Chợ Mới. Tuy có sự thay đổi về chỉ đạo của cấp trên song mọi hoạt động của địa phương ổn định, không có sự xáo trộn. Để bảo đảm tình hình an ninh, trật tự, các tổ an ninh thôn được củng cố. Lực lượng Công an xã phối hợp với lực lượng Công an huyện Chợ Mới xử lý các vụ việc xảy ra trên địa bàn. Năm 1997, lực lượng Công an xã phối hợp với lực lượng Công an huyện bắt quả tang một vụ tổ chức hút thuốc phiện tại thôn 5 (Nà Điếng), bắt vụ ăn cắp tài sản nhân dân xử lý thu 160.000 đồng nộp ngân sách. Công tác quân sự địa phương được bảo đảm. Xã hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân; huấn luyện dân quân tự vệ đạt đúng kế hoạch. Công tác tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố

cáo của nhân dân không để đơn thư tồn đọng. Năm 1998, xã có một cán bộ tư pháp phụ trách nên công tác quản lý hộ khẩu, hộ tịch có bước phát triển.

Về công tác xây dựng Đảng, trong nhiệm kì 1996 - 2000, Đảng ủy xã tiếp tục quan tâm đến việc bồi dưỡng chính trị, tư tưởng cho cán bộ Đảng viên. Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/TC ngày 04/5/1998 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Kạn về việc khảo sát cơ sở Đảng chuẩn bị đề án xây dựng Đảng, trình Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 6, khóa VIII, Đảng bộ xã Mai Lạp cùng Đảng bộ các xã Nông Hạ, Tân Tiến được Huyện ủy Bạch Thông chọn để khảo sát xây dựng kế hoạch đề án. Qua khảo sát, Huyện ủy Bạch Thông đánh giá: Công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, nhân dân được Đảng ủy Mai Lạp quan tâm chú trọng thường xuyên, đặc biệt là việc học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng; từ đó nhận thức của cán bộ đảng viên ngày càng được nâng cao. Đi đôi với việc giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng bộ thường xuyên chú trọng việc rèn luyện đội ngũ cán bộ. Thông qua công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và việc rèn luyện phẩm chất cách mạng, đội ngũ cán bộ, đảng viên đều kiên định mục tiêu lí tưởng của Đảng, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới mà Đảng khởi xướng và lãnh đạo. Trong những năm 1998 - 2000, thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 4, khóa VIII, Mai Lạp, Thanh Mai, Thanh Vân đã được Huyện ủy

Bạch Thông mở các lớp bồi dưỡng về nhận thức Đảng. Đây là nguồn để Đảng ủy xã Mai Lạp kết nạp được những quần chúng ưu tú vào Đảng. Trung bình mỗi năm, Đảng bộ kết nạp được từ ba đến năm đảng viên mới.

Trong công tác xây dựng chính quyền, xã đã tập trung điều chỉnh, sắp xếp và kiện toàn bộ máy tổ chức, bố trí sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ có trình độ và năng lực chuyên môn. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền xã, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng bám sát vào nhiệm vụ kinh tế, chính trị của địa phương. Hoạt động của Hội Cựu chiến binh xã trong thời gian này đã góp phần củng cố vào công tác an ninh quốc phòng. Hội Nông dân tổ chức tập huấn cho hội viên phát triển mô hình RVAC. Một số mô hình sản xuất được Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh cho vay vốn từ 200.000 đồng đến 1 triệu đồng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, công tác lãnh đạo của Đảng ủy xã vẫn có những tồn tại cần khắc phục như: Trong công tác Đảng, thực hiện dân chủ trong sinh hoạt chưa tốt, phê bình và tự phê bình yếu, né nang, né tránh. Công tác cán bộ chưa được quan tâm, bồi dưỡng nguồn thay thế, bổ sung nên nhiều vị trí thiếu, yếu, kiêm nhiệm dẫn đến chất lượng công việc không cao.

Quá trình tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới trong giai đoạn 1996 - 2000 là quá trình Đảng bộ và nhân dân xã Mai Lạp cùng với nhân dân cả nước bước đầu tiến hành con đường công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước, trước hết là tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Trên địa bàn xã có nhiều thay đổi tích cực. Nhân dân được no ấm, bình đẳng tiến bộ, con em được cắp sách tới trường. Các đối tượng trong xã hội được Đảng bộ quan tâm kịp thời. Những kết quả đạt được đã góp phần ổn định đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa trên địa bàn xã.

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ MAI LẠP TRONG THỜI KỲ TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH, CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (2000 - 2019)

I. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh - trật tự (2000 - 2010)

Được sự đồng ý của Huyện ủy Chợ Mới, ngày 28/9/2000, Đại hội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2000 - 2005 của Đảng bộ xã Mai Lạp được tiến hành. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1996 - 2000 đánh giá: Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, 10 năm thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và 15 năm thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước của Đảng và 5 năm lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996 - 2000, kinh tế - xã hội trên địa bàn xã đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các ngành sản xuất tiếp tục phát triển, cơ sở hạ tầng từng bước được đầu tư xây dựng, hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, quốc phòng - an ninh được giữ vững và ổn định. Bộ mặt kinh tế - xã hội xã thay đổi. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện. Tuy nhiên, xã còn tồn tại mặt hạn chế đó là việc chuyển đổi hợp tác xã nông nghiệp theo luật mới còn

quá chậm; tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình của một số đảng viên chưa cao, vẫn còn tình trạng nề nang, ngại va chạm...

Trên cơ sở phân tích những thuận lợi, khó khăn, Đại hội Đảng bộ xã đề ra mục tiêu tổng quát của 5 năm (2000 - 2005) là: *Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế trên địa bàn xã; đưa phục vụ tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp để nâng cao năng suất cây trồng; củng cố, phát triển xây dựng cơ hạ tầng, phát triển sự nghiệp văn hóa xã hội; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng chính quyền quản lý Nhà nước có hiệu lực.*

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XI, nhiệm kì 2000 - 2005 gồm 9 ủy viên. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm ba ủy viên: Đồng chí Hà Văn Huyền, Hà Văn Tuyên, Nông Văn Tấn. Đồng chí Hà Văn Huyền được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Hà Văn Tuyên được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy⁽¹⁾.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội, xã gặp không ít khó khăn như: Cơ sở hạ tầng của địa phương còn thiếu; trình độ dân trí còn thấp; kinh tế chủ yếu là thuần nông; đời

⁽¹⁾ Theo Quyết định số 187-QĐ/HU ngày 16/10/2000 của Ban Thường Huyện ủy Chợ Mới về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mai Lạp, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Mai Lạp.

sống nhân dân tuy được cải thiện hơn trước nhưng vẫn gặp nhiều khó khăn...

Bên cạnh những khó khăn, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã cũng có những thuận lợi, đó là: Đoàn kết nội bộ được củng cố vững chắc, niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền ngày càng được nâng cao, tạo ra bầu không khí phấn khởi trong toàn Đảng; toàn dân đoàn kết, quyết tâm thi đua xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh. Căn cứ vào mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XI nhiệm kì (2000 - 2005) đề ra, Đảng bộ phát huy nội lực, lãnh đạo nhân dân trên tất cả các lĩnh vực nhằm phấn đấu thực hiện thắng lợi nghị quyết.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp: Đảng bộ xã Mai Lạp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển nông nghiệp theo chương trình Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) "*Về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn*" đó là gắn sản xuất nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ. Theo đó, Đảng bộ xã đề ra giải pháp: Sản xuất lương thực thực phẩm theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả; tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích bằng cách ứng dụng rộng rãi các tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi; đẩy mạnh phát triển mô hình kinh tế trang trại theo định hướng sản xuất hàng hóa, nắm

vững thị trường, chỉ đạo chọn cây, con phù hợp; cải tạo vườn tạp chuyển sang trồng cây ăn quả có giá trị.

Thực hiện chủ trương của Đảng bộ, chính quyền địa phương đã bắt tay vào việc lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất với nhiều biện pháp như: Động viên nhân dân tận dụng hết diện tích để gieo cấy; kết hợp với Trạm Khuyến nông huyện tổ chức các lớp tập huấn cho bà con nông dân về kỹ thuật trồng trọt, sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu cho cây lúa và hoa màu; kỹ thuật về chăn nuôi, thú y, chữa bệnh cho gia súc, gia cầm. Đặc biệt, trước những diễn biến bất lợi về thời tiết (giá rét), ảnh hưởng đến mùa màng, gieo cấy, cấp ủy, chính quyền xã đã có những giải pháp kịp thời như chỉ đạo nhân dân chủ động, tích cực phòng chống rét cho mạ chiêm xuân và đàn gia súc.

Với sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, chính quyền xã, tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Mai Lạp trong những năm 2000 - 2005 có nhiều chuyển biến tích cực. Trung bình mỗi năm, xã duy trì được từ 143 ha đến 145 ha diện tích trồng lúa (gồm cả diện tích lúa nước và lúa nương), cho năng suất trung bình đạt 40-43 tạ/ha. Trong đó năm 2001, năng suất đạt 39,6 tạ/ha (tăng 1,7 tạ/ha so với năm 2000); năm 2004, năng suất đạt 43,5 tạ/ha; năm 2005, năng suất đạt 43,7 tạ/ha. Bình quân lương thực tăng từ 385 kg/người/năm (năm 2002) lên 495 kg/người/năm vào năm 2005, so với nghị quyết

đạt 104,4%. Cùng với đó, xã duy trì được khoảng hơn 70 ha ngô cho sản lượng 210 tấn.

Trong chăn nuôi, đàn gia súc, gia cầm được quan tâm phát triển. Công tác phòng trừ dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được các cấp ủy Đảng chú trọng. Tại địa phương không có dịch bệnh xảy ra. Năm 2005, xã duy trì đàn trâu 609 con, đàn bò 100 con, đàn lợn 865 con; đàn dê 234 con, đàn ngựa 47 con.

Đối với lâm nghiệp, Đảng ủy có chủ trương đẩy mạnh công tác trồng, bảo vệ và khai thác nguồn tài nguyên rừng theo đúng quy định. Năm 2002, xã trồng được 17 ha rừng; năm 2003 trồng được 37,27 ha; năm 2004 trồng được 44,1 ha, bằng 110% kế hoạch được giao. Nhiều gia đình đã làm giàu chính đáng từ trồng và bảo vệ rừng. Mô hình kinh tế trang trại (qua việc trồng mận tam hoa, cam, quýt, vải...) đã mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt... Trong nuôi trồng thủy sản, mỗi năm Mai Lạp duy trì được 8 ha diện tích nuôi thả, năng suất bình quân ước đạt 1,1 tấn/ha.

Hoạt động dịch vụ thương mại của Mai Lạp từng bước ổn định, đáp ứng nhu cầu ngày một tốt hơn nhu cầu sản xuất và đời sống của nhân dân. Dịch vụ vật tư nông nghiệp, bảo đảm cung cấp giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cùng với các quán bán lẻ, chợ của xã được duy trì, đáp ứng nhu cầu giao lưu hàng hóa, tạo điều kiện giao dịch trong và

ngoài địa phương. Được sự quan tâm giúp đỡ của Trạm Bảo vệ thực vật huyện Chợ Mới, Mai Lạp đã mở các lớp kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh cho bà con nông dân. Qua đó, bà con đã chủ động trong công tác phát hiện và phòng trừ sâu bệnh, bảo đảm năng suất cây trồng.

Trong công tác xây dựng cơ bản, xã đã hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đề ra. Các nguồn vốn đầu tư đều được sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả. Trong giai đoạn này, với nguồn vốn đầu tư của Ủy ban Dân tộc, xã đã tiến hành xây dựng hoàn chỉnh, kiên cố các công trình thủy lợi như: Phai mương Nà Khau, Nà Mèn, kênh mương Nà Chắt, Nà Tuống; đồng thời nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Mai Lạp - Thanh Mai; tuyến đường từ trung tâm xã vào Bản Ruộc; làm mới tuyến đường vào Tổng Vụ.

Công tác thu ngân sách của xã có nhiều chuyển biến tích cực. Từ năm 2001 đến năm 2005, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, công tác thu ngân sách của Mai Lạp luôn hoàn thành vượt kế hoạch huyện Chợ Mới giao. Năm 2000, thu ngân sách xã đạt 48.623.000 đồng, bằng 100,6% kế hoạch, năm 2003 đạt 31.725.600 đồng, bằng 102,3% kế hoạch; năm 2005, bằng 100,25% kế hoạch. Chi ngân sách bảo đảm theo đúng quy định của Luật ngân sách, đáp ứng cho các hoạt động của địa phương.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX (15/7/2002) *Về giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ*, chất lượng dạy và học của trường Mầm non, trường Trung học Cơ sở và Tiểu học Mai Lạp tiếp tục được nâng cao. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo trên địa bàn xã đạt tỷ lệ 90,7%; tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ học sinh lớp 5 vào lớp 6 đạt 100%; tỷ lệ tốt nghiệp tiểu học đạt 100%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 97%.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân có nhiều chuyển biến tốt. Các chương trình y tế Quốc gia ở cơ sở được thực hiện thường xuyên, chất lượng khám chữa bệnh được nâng cao đồng bộ. Công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch, bảo đảm an toàn thực phẩm được chú trọng thực hiện. Trung bình mỗi năm, Trạm Y tế tổ chức khám cho từ 800 - 900 lượt người. 8/8 thôn đều có cán bộ y tế thôn bản. Hằng năm, 100% số trẻ dưới 5 tuổi được tiêm phòng và uống Vi-ta-min A, 100% các bà mẹ đang mang thai được tiêm phòng đúng quy định. Công tác truyền thông dân số được thực hiện hiệu quả. Năm 2003, xã có hai trường hợp sinh con thứ 3; năm 2004 có ba trường hợp sinh con thứ 3; đến năm 2005, xã không có trường hợp nào. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trung bình giảm 1,5% mỗi năm. Công tác chăm sóc trẻ em thường xuyên địa phương quan tâm thực hiện. Những trường hợp trẻ em có hoàn cảnh khó

khẩn đều nhận được sự quan tâm, trợ giúp của Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể. Năm 2005, địa phương đã phát động “Tháng hành động vì trẻ em” với số tiền quyên góp là 500.000 đồng để thăm và tặng quà bốn đối tượng có hoàn cảnh khó khăn của địa phương.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được Đảng ủy chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định, thể hiện truyền thống đạo lý “Uống nước, nhớ nguồn”. Năm 2004, xã đã hoàn thành việc cấp sổ tiết kiệm tình nghĩa cho gia đình thương binh và gia đình liệt sĩ. Năm 2005, với nguồn kinh phí hỗ trợ của huyện và địa phương, xã đã hỗ trợ làm mới 7 căn nhà, sửa chữa 9 căn nhà với tổng số kinh phí 44.000.000 đồng.

Công tác xóa đói, giảm nghèo của Mai Lạp trong giai đoạn này gặp nhiều khó khăn, trong đó nguyên nhân chủ yếu dẫn đến đói nghèo là thiếu đất canh tác; thiếu vốn đầu tư trong sản xuất; hạn chế trong việc tiếp thu ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; mặt khác, một số hộ nghèo còn có tâm lý ỷ lại, trông chờ sự hỗ trợ từ Nhà nước, không chủ động, tích cực trong sản xuất để thoát nghèo. Năm 2001, tỉ lệ hộ nghèo của xã là 25%; đến năm 2004 tăng lên 38,06%. Để khắc phục tình trạng trên, Đảng bộ xã Mai Lạp đưa ra các biện pháp cụ thể để thực hiện công tác này như: Phân công đảng viên phụ trách và tư vấn hằng năm ít nhất một hộ thoát nghèo, đói; quan tâm đúng mức đối với các hộ nghèo đói để các hộ có cơ sở sản xuất và phát triển, trong

đó tập trung vào việc phát triển kinh tế hộ theo hướng phá vỡ thế độc canh cây lúa, đưa nhanh các giống lúa hai dòng, Tạp giao, Khang dân 18 vào sản xuất; phối hợp với ngành chuyên môn tư vấn và vận động xóa đói giảm nghèo, tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp các đối tượng nghèo được hưởng các quyền lợi về khám, chữa bệnh, chế độ miễn giảm học phí theo quy định...

Mặc dù điều kiện kinh phí khó khăn nhưng công tác thông tin, văn nghệ, thể thao vẫn được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm. Năm 2005, có 75% hộ gia đình có ti vi. Vào những ngày chợ phiên, chính quyền địa phương tổ chức thông tin các chủ trương, chính sách và những thông báo cần thiết qua hệ thống loa phát thanh. Chi bộ các thôn đều được cấp phát báo Bắc Kạn, báo Dân tộc Miền núi, Tạp chí Cộng sản... Qua đó đã đáp ứng cơ bản nhu cầu thông tin cơ bản của đại bộ phận nhân dân, góp phần nâng cao dân trí.

Quán triệt chủ trương của Đảng bộ huyện Chợ Mới về giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Mai Lạp đề ra nhiều nội dung thực hiện chương trình quốc gia phòng, chống ma túy, đấu tranh với tội phạm. Đảng ủy coi đây là khâu đột phá để lập lại trật tự kỉ cương trong việc quản lí xã hội. Công an xã phối hợp với đội xung kích phòng chống ma túy và đội nghiệp vụ Công an huyện triệt phá các điểm, bắt các đối tượng buôn

bán trái phép chất ma túy; làm rõ các vụ phạm pháp hình sự. Công tác huấn luyện dân quân được tổ chức đều đặn hằng năm theo kế hoạch của Huyện đội Chợ Mới. Công tác diễn tập ZT và PT-04 đạt kết quả tốt. Xã đã tổ chức cho cán bộ chủ chốt, Bí thư Chi bộ, trưởng thôn đi bồi dưỡng kiến thức quốc phòng do tỉnh, huyện mở. Thực hiện Chỉ thị 36-CT/TU của Tỉnh ủy Bắc Kạn, từ ngày 18/7/2005 đến ngày 30/10/2005, nhân dân đã tự giao nộp cho chính quyền 43 khẩu súng.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được chú trọng trên cả ba mặt, chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Về tư tưởng, chính trị: Đảng bộ xã Mai Lạp mở đợt sinh hoạt chính trị đẩy mạnh thực hiện Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị và các pháp lệnh chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí và Pháp lệnh cán bộ, công chức trong toàn Đảng bộ, nhằm nâng cao nhận thức đúng đắn cho cán bộ, đảng viên về *Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng*. Trong đợt sinh hoạt chính trị này, tập thể các cấp ủy Đảng đã tiến hành kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) về *Cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng*; kiểm điểm vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên thực hiện 19 điều đảng viên không được làm... Nhờ đó, những biểu hiện lệch lạc trong cán bộ, đảng viên được kịp

thời chấn chỉnh; vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên được phát huy.

Công tác tổ chức quy hoạch cán bộ được Đảng bộ xã thực hiện theo đúng quy định, bám sát vào tình hình thực tiễn của địa phương. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ luôn được cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. 100% các đồng chí Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, các đồng chí lãnh đạo, đoàn thể được cấp ủy Đảng tạo điều kiện tham dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác và kiến thức quốc phòng ở Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện. Công tác phát triển đảng viên luôn được cấp ủy Đảng coi trọng. Từ năm 2000 đến năm 2004, Đảng bộ xã đã kết nạp được 18 đảng viên mới. Trong nhiệm kì 2000 - 2005, Đảng bộ đã thành lập Chi bộ Bản Rá, đưa số chi bộ lên thành 7 chi bộ. Đến năm 2004, Đảng bộ đã xóa được thôn trắng đảng viên.

Thực hiện Chỉ thị 29-CT/TW ngày 14/02/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII *"Về tăng cường công tác kiểm tra của Đảng"*, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã và Ủy ban Kiểm tra cấp trên. Trong nhiệm kì 2000 - 2005, Đảng ủy xã đã xử lí kỉ luật năm đảng viên do vi phạm Điều lệ Đảng. Việc thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy Đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có nhiều cố gắng, từng bước đổi mới phương thức hoạt động, nội dung sát thực, bám sát địa bàn, qua đó góp phần quan trọng vào việc xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"* của Mặt trận Tổ quốc phát động đã thu hút được sự tham gia, hưởng ứng của đông đảo quần chúng nhân dân. Năm 2005, 53% hộ gia đình đạt gia đình văn hóa, 35,7% khu dân cư đạt khu dân cư tiên tiến, trong đó có hai thôn đạt tiêu chuẩn làng văn hóa cấp huyện.

Bộ máy chính quyền xã đã phát huy hiệu lực quản lý điều hành, hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật. Hội đồng Nhân dân từng bước đổi mới phương thức hoạt động và thực hiện chức năng giám sát đối với Ủy ban nhân dân; phối hợp với Ủy ban nhân dân và Mặt trận Tổ quốc tổ chức bầu cử Quốc hội khóa XI năm 2004 và bầu cử Hội đồng Nhân dân thành công theo đúng luật. Bộ máy chính quyền có sự đoàn kết thống nhất, tập trung chăm lo sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. An ninh chính trị được giữ vững. Hằng năm, xã đều hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu huyện giao.

Bên cạnh những thành tích đạt được, trong giai đoạn này, công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã vẫn còn tồn tại một

số hạn chế như: Chuyển dịch cơ cấu cây trồng còn chậm; hệ số sử dụng đất nông nghiệp chưa cao; các yếu tố bảo đảm cho sản xuất nông nghiệp như thủy lợi, giống cây trồng, vật nuôi chưa đáp ứng được yêu cầu; phát triển kinh tế đồi rừng còn hạn chế; tập quán chăn thả gia súc ở nhiều cơ sở còn phổ biến; cơ sở vật chất phục vụ cho sự nghiệp giáo dục, y tế còn nhiều khó khăn; đội ngũ thầy thuốc (bác sĩ, dược sĩ) còn thiếu; tệ nạn xã hội như cờ bạc vẫn xảy ra; công tác xóa đói giảm nghèo chuyển biến chậm.

Có thể khẳng định, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI, nhiệm kì 2000 - 2005, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự đoàn kết, Đảng bộ và nhân dân xã Mai Lạp đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Kinh tế tiếp tục có bước tăng trưởng khá. Đời sống văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng được đổi mới. Những thành tích đã đạt được và cả những hạn chế trong công tác lãnh đạo là kinh nghiệm quý để Đảng bộ và nhân dân xã bước vào nhiệm kì mới với ý chí, quyết tâm giành được kết quả cao hơn.

Thực hiện Chỉ thị 46/CT-TW ngày 06/12/2004 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, trong hai ngày, 25 - 26/7/2005, Đại

hội Đảng bộ xã Mai Lạp lần thứ XII, nhiệm kì 2005 - 2010 được diễn ra. Đại hội lần thứ XII đã đưa ra định hướng phát triển của xã Mai Lạp: *Xây dựng cơ cấu kinh tế nông, lâm nghiệp, dịch vụ, định hướng sản xuất hàng hóa; đạt tốc độ tăng trưởng khá; đẩy mạnh xây dựng cơ cấu hạ tầng, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội nhằm cải thiện đời sống nhân dân. Phấn đấu địa phương vượt qua đói nghèo, đẩy mạnh giữ vững an ninh - quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tạo đà cho các năm tiếp theo.*

Đại hội lần thứ XII của Đảng bộ xã Mai Lạp đã thống nhất các chỉ tiêu: Cơ cấu kinh tế là nông lâm nghiệp - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp, trong đó: Nông lâm chiếm 80%, dịch vụ 15%, tiểu thủ công nghiệp 5%. Trong đó, phấn đấu đến năm 2010: Độ che phủ rừng đạt 70%; sản lượng lương thực có hạt đạt 900 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt trên 580 kg/người/năm; toàn xã có 30% diện tích đất ruộng đạt 30 triệu đồng/ha trở lên.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kì 2005 - 2010 gồm 9 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ gồm ba đồng chí: Hà Văn Huyền, Nông Văn Tấn, Hà Văn Tuyên. Đồng chí Hà Văn Huyền được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã; đồng chí Nông Văn Tấn giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực; đồng chí Hà Văn Tuyên giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Sau

Đại hội, bộ máy chính quyền xã được kiện toàn; đồng chí Hà Văn Tuyên, Phó Bí thư Đảng ủy giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Bước vào nhiệm kì mới, Đảng bộ và nhân dân Mai Lạp phải đối diện với rất nhiều khó khăn. Kết cấu hạ tầng còn thiếu và chưa đồng bộ. Các công trình thủy lợi, hệ thống kênh mương chưa đáp ứng được nhu cầu tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp. Các tuyến đường giao thông liên thôn, xã xuống cấp trầm trọng. Trên địa bàn xã vẫn còn một thôn chưa có điện lưới quốc gia. Tỷ lệ hộ được dùng nước sạch còn thấp. Cơ sở vật chất cho công tác dạy và học thiếu thốn. Trạm Y tế của xã vẫn chưa có bác sĩ.

Xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XII, Đảng ủy đã chăm lo xây dựng khối đoàn kết thống nhất nội bộ; từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo, tập trung vào những mục tiêu chính, đề ra những giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực, sát tình hình của địa phương.

Trong lĩnh vực phát triển sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ đưa ra giải pháp: Tiếp tục thực hiện nghị quyết chuyên đề về phát triển các vùng kinh tế, tập trung thành vùng trồng các loại cây nguyên liệu như: Chè, dó trầm, keo, luồng,

mỡ, cây ăn quả và chăn nuôi, nuôi trồng thủy; mở rộng các cơ sở cung ứng giống, vật nuôi trên địa bàn; khuyến khích phát triển kinh tế VAC; đẩy mạnh sản xuất hàng hóa, gắn liền với thị trường tiêu thụ sản phẩm, tăng cường cung cấp thông tin kinh tế; tích cực tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện mô hình cánh đồng đạt 40 triệu/ha; kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân khai thác vận chuyển lâm sản trái phép⁽¹⁾.

Trong lĩnh vực văn hóa, xã hội: Đảng bộ yêu cầu chính quyền, các đoàn thể thực hiện đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở tất cả các bậc học; tiếp tục chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực y tế, tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu về xây dựng Trạm Y tế chuẩn; tiếp tục chăm lo thực hiện tốt các chính sách xã hội, quan tâm đối với các gia đình chính sách, người có công, thực hiện có hiệu quả Quyết định 134 của Thủ tướng Chính phủ.

Về an ninh - Quốc phòng: Đảng bộ chủ trương thường xuyên bảo đảm công tác an ninh chính trị, củng cố và duy trì phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; tập trung chỉ đạo và ngăn chặn đẩy lùi các tệ nạn xã hội; triển khai các chương trình Quốc gia về phòng chống ma túy;

(1) Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Mai Lạp khóa XII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Mai Lạp.

nâng cao chất lượng đối với lực lượng dân quân cơ sở và lực lượng dự bị động viên.

Trong công tác xây dựng Đảng và chính quyền, Đảng bộ nhấn mạnh: Cần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chi bộ; làm tốt vai trò công tác xây dựng Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương trong giai đoạn mới; gắn quy hoạch cán bộ với việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và luân chuyển cán bộ. Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; đổi mới phương thức hoạt động của quần chúng, hưởng ứng các hoạt động cơ sở để phục vụ lợi ích phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng...

Chủ trương phù hợp với thực tiễn, quá trình chỉ đạo nghiêm túc nên trong những năm 2005 - 2010, kinh tế, văn hóa, xã hội của Mai Lạp có những chuyển biến theo hướng tích cực.

Trên lĩnh vực sản xuất, diện tích cây lúa nước tăng qua các năm. Cụ thể, năm 2006, xã cấy được 147,4 ha (tăng 0,57 ha so với năm 2005), đạt 100,2% kế hoạch được giao. Năng suất bình quân đạt 43-45 tạ/ha. Sản lượng lương thực ổn định. Năm 2006, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 836,32 tấn; bình quân lương thực trên đầu người đạt 547 kg/người/năm. Năm 2008, tổng sản lượng lương thực

có hạt đạt 920,8 tấn; bình quân lương thực đạt 590 kg/người/năm. Năm 2010, tổng sản lượng lương thực có hạt của xã đạt 871 tấn, bình quân lương thực đạt 536 kg/người/năm. Thu nhập bình quân đạt 4-4,5 triệu đồng/người/năm⁽¹⁾. Trung bình mỗi năm, xã trồng được 5 ha đậu tương, 5 ha khoai tàu, 5 ha cây ăn quả có giá trị kinh tế cao. Đời sống của nhiều hộ nông dân được cải thiện.

Trong chăn nuôi, công tác phòng chống dịch bệnh được quan tâm thường xuyên, vì vậy, địa phương không có dịch bệnh gia súc, gia cầm. Năm 2007, xã duy trì đàn trâu với 688 con, đàn bò 201 con, lợn 1.200 con. Đầu năm 2008, diễn biến thời tiết bất lợi với đợt rét đậm, rét hại kỷ lục 20 ngày liên tiếp, nhiệt độ trung bình 13-14 độ, trong đó có bốn ngày nhiệt độ dưới 10 độ đã khiến 71 con trâu, bò chết. Đến năm 2010, đàn trâu của xã đạt 720 con (bằng 89,1% nghị quyết), đàn bò đạt 85 con (bằng 41,4% nghị quyết)⁽²⁾.

Về phát triển lâm nghiệp, Đảng ủy xã chỉ đạo rà soát lại diện tích rừng, đẩy mạnh công tác giao đất, giao rừng hoàn thành chỉ tiêu hằng năm, gần trồng rừng, chăm sóc, khoanh nuôi với bảo vệ rừng. Trung bình mỗi năm, Mai Lạp trồng được 56,6 ha rừng. Đặc biệt, năm 2006, xã trồng được gần 72 ha rừng, trong đó diện tích trồng rừng phân tán là 15 ha, đạt 150% kế hoạch; diện tích rừng trồng theo

(1)-(2) Theo Báo cáo Chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã Mai Lạp lần thứ XIII, nhiệm kì 2010 - 2015, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Mai Lạp.

Dự án 661 đạt 100%. Đến năm 2008, độ che phủ rừng ở Mai Lạp đạt 80% (vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XII đề ra). Công tác phòng cháy, chữa cháy đã được Đảng ủy triển khai sâu rộng trong toàn Đảng bộ, các tổ chức đoàn thể và quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, trong những năm 2005 - 2010, hiện tượng khai thác lâm sản trái phép vẫn diễn ra.

Về xây dựng cơ bản, bằng nguồn ngân sách của Chương trình 135, nhiều công trình xây dựng cơ bản đã được xây dựng như: Công trình xây dựng đường điện hạ thế ở Tổng Vụ với số kinh phí là 41.184.000 đồng; công trình mương Nà Tuống, Nà Tổng với số kinh phí là 156.000.000 đồng; công trình đường điện vào thôn Bản Rả; xây dựng tường rào và nhà hiệu bộ trường Mầm non Mai Lạp và nâng cấp Trạm Y tế để đạt chuẩn Quốc gia về y tế xã vào năm 2010; đầu tư thi công tuyến đường Yên Mỹ - Chợ Đồn - Mai Lạp - Thanh Mai. Đặc biệt, bằng nguồn vốn hỗ trợ của Chính phủ Bắc Ai-Len, xã được đầu tư xây dựng trường Mầm non với kinh phí 999 triệu đồng. Những công trình trên sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng đã cải thiện rõ rệt đời sống cho người dân; đưa diện mạo của địa phương thay đổi rõ nét.

Công tác định canh định cư được Đảng bộ và chính quyền triển khai, thực hiện có hiệu quả. Địa phương đã tập trung đầu tư xây dựng thủy lợi cho đồng bào nhằm phát

huy có hiệu quả diện tích đất nông nghiệp hiện có; tạo điều kiện cho việc khai hoang để tăng thêm diện tích cấy lúa nước. Trong nhiệm kì 2005 - 2010, bằng vốn định canh, định cư, Mai Lạp đã tiến hành thi công tuyến đường giao thông liên thôn Bản Ruộc - Khuổi Đác với kinh phí là 15.924.338 đồng; xây dựng công trình thủy lợi phai, kênh Nà Luông với tổng kinh phí là 558,967 triệu đồng. Những công trình trên đã giúp đời sống của đồng bào thuận lợi hơn rất nhiều.

Công tác thu ngân sách của xã luôn đạt và vượt chỉ tiêu do Ủy ban nhân dân huyện giao. Năm 2006, thu ngân sách trên địa bàn xã đạt 39.552,600 đồng/39.000.000 đồng. Năm 2007, Mai Lạp được huyện Chợ Mới giao chỉ tiêu thu 109.000.000 đồng. Đối với Mai Lạp đây là một chỉ tiêu rất cao so với nguồn thu của địa phương. Song, với tinh thần quyết tâm, xã thu được 112.561.550 đồng, đạt 103,3% kế hoạch huyện giao.

Trong lĩnh vực giáo dục, Đảng ủy xã lãnh đạo ngành giáo dục địa phương tiếp tục thực hiện đổi mới giáo dục, tập trung vào thực hiện cuộc vận động “Hai không”, cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Hội Khuyến học các cấp hoạt động tốt, đem lại hiệu quả thiết thực, thể hiện sự quan tâm và chăm lo đến công tác giáo dục. Cơ sở vật chất giáo dục tương đối hoàn chỉnh, các phân trường đều có xây được nhà cấp 4. Từ năm 2007,

xã đã chấm dứt được tình trạng học hai ca. Công tác giảng dạy đã thực hiện theo kế hoạch chuyên môn của ngành. Với những biện pháp, giải pháp đó, chất lượng dạy và học được nâng lên với kết quả tiêu biểu như: Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; tỉ lệ học sinh tiểu học, phổ thông đi học đúng độ tuổi đạt 100%; tỉ lệ trẻ em đi học mẫu giáo đạt 95% (trong đó, tỉ lệ 5 tuổi đi học đạt 100%); tỉ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp trung học cơ sở các năm đều đạt từ 95 - 96% trở lên.

Chính sách xã hội đối với người có công được các cấp lãnh đạo, các ngành quan tâm chu đáo. Hằng năm, các cấp, các ngành tổ chức tốt ngày Thương binh Liệt sĩ, ngày Tết cổ truyền dân tộc, bảo đảm các chính sách đối với người có công với cách mạng. Từ năm 2006 đến năm 2010, Ban Chỉ huy quân sự xã triển khai tốt việc thực hiện chế độ chính sách đối với quân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã về phục viên, xuất ngũ theo Quyết định 142/QĐ-CP của Chính phủ.

Trong công tác y tế, Trạm Y tế xã đã tổ chức tốt các chương trình y tế quốc gia như: Tiêm chủng mở rộng, chương trình y tế học đường,... Hằng năm, Trạm Y tế xã tổ chức định kỳ kiểm tra vệ sinh, phòng bệnh cho phụ nữ đang trong độ tuổi sinh đẻ. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm thực hiện. Vai trò của cộng tác viên y tế thôn bản đều có trách nhiệm cao; tuy nhiên, cơ sở vật

chất, trang thiết bị như giường điều trị cho bệnh nhân trong giai đoạn này còn thiếu.

Công tác xóa đói giảm nghèo của Mai Lạp trong những năm 2005 - 2010 đạt được kết quả tích cực. Năm 2005, xã Mai Lạp có 276/329 hộ nghèo (chiếm tỉ lệ 83,89% - theo tiêu chuẩn mới). Để giảm tỉ lệ hộ nghèo, Đảng ủy xã Mai Lạp tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 04/NQ-HU ngày 16/4/2001 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Chợ Mới về xây dựng xóm, bản, tổ phố. Theo đó, nhiều biện pháp, giải pháp để đẩy mạnh phát triển kinh tế, giảm nghèo đã được thực hiện, như: Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho nhân dân trong việc dần xóa bỏ tập quán thả rông gia súc; động viên, khuyến khích nhân dân mạnh dạn áp dụng khoa học kĩ thuật vào sản xuất mùa vụ (đưa giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao); tổ chức các lớp tập huấn sản xuất cho bà con nhân dân... Thực hiện các chính sách đó, 90% các hộ nông dân ở Mai Lạp đã thường xuyên sử dụng cây con giống có năng suất cao, phù hợp với thổ nhưỡng, điều kiện của địa phương như lúa lai, ngô lai, lợn hướng nạc... Trong lĩnh vực lâm nghiệp, bà con nông dân đã tích cực tham gia trồng cây cho giá trị thu nhập tốt như cây dó trầm, cam, quýt, hồng... Những biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền xã Mai Lạp đã mang lại kết quả quan trọng. Đến năm 2010, hộ nghèo ở Mai Lạp

giảm xuống còn 223/396 hộ (chiếm tỉ lệ 56,3%)(¹). Đây là tỉ lệ còn cao nhưng với một địa phương còn nhiều khó khăn như Mai Lạp thì những kết quả trên là sự cố gắng của cả Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã.

Công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được duy trì thường xuyên với nhiều hình thức phong phú như: Tuyên truyền tại các hội nghị, treo băng rôn, biểu ngữ... Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì trong các nhà trường và trong cộng đồng dân cư, thu hút mọi lứa tuổi, mọi giới tham gia. Năm 2006, Mai Lạp đã có hệ thống loa truyền thanh ở 4/8 thôn. Tỉ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa tăng qua các năm và chiếm tỉ lệ trung bình là hơn 60%. Cụ thể, năm 2005 số hộ gia đình đạt tiêu chí gia đình văn hóa là 191/329 hộ (bằng 58%); năm 2007 là 261/336 hộ (bằng 77,6%); năm 2009 là 227/376 hộ (bằng 60,3%); năm 2010 là 227/380 hộ (bằng 59,7%). Về khu dân cư: Năm 2005, xã có 5/8 thôn đạt danh hiệu "Khu dân cư tiên tiến" (bằng 62,5%); năm 2007 là 7/8 thôn (bằng 87,5%). Các năm 2006, 2008, 2009, 2010, xã không có thôn

(¹) Theo Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 04-NQ/HU ngày 16/4/2001 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Chợ Mới về xây dựng thôn, bản, tổ phố, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Mai Lạp.